GIÁ BÁO (PRIX DE VENTE)

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Đông-dương, Trung-kỳ, Nam-kỳ, Miên, Lào	3$00	4$00	2$50	1$00
Ngoại-quốc	4	10	6	2
Thuộc địa Pháp	6	50	10	3
Ngoại-quốc	14	40	7	3
Các hàng và các công sở	110	40	60	2

Mua báo có thể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Ngoại mua báo xin gửi trả tiền cho trước

MỖI SỐ 1 $04

Le Gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

SOCIÉTÉ ANONYME

SAMEDI 19 DÉCEMBRE 1931

Trung Bắc Tân Văn

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE
№ 1944

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres doivent être adressées au directeur
Soient être adressées au directeur
62-63, Rue du Coton, Hanoï

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone n° 680

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le s/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Một cách chấn-hưng công-nghệ thương-nghiệp trong xứ mình

Ở cái thời đại kinh-tế cạnh-tranh này, hẳn không nói thì ai cũng đã biết rằng: phàm muốn mưu sinh-tồn, phát đạt, vẻ vang mày mặt được trên cái đài mùa năm-châu chung chợ, sánh giống chen vai thì tất phải lo chấn-hưng công nghệ thương-nghiệp trong xứ mình mới được. Thử mở rộng con mắt mà trông ra hoàn-hải nước nào giàu mà mạnh là nước ấy công-nghệ thương-nghiệp thịnh, nước nào nghèo mà yếu là nước ấy công-nghệ thương-nghiệp suy, một dận một nước mà đến công-nghệ thương-nghiệp không có một tí gì ganh canh nổi với người thì quyết không thể nào tránh khỏi ra ngoài vòng đào-thải được.

Nước ta bây giờ, so sánh với các nước mạnh giàu tiến tiến trong thế-giới thì chính là một nước hẳn như không có một tí công nghệ thương-nghiệp nào. Công nghệ thương-nghiệp của người ta thì tư-bản kể hàng mấy trăm triệu, hàng hóa kể hàng mấy trăm nhà kho, cơ quan tiêu thụ khắp mọi nơi, thị trường giao-dịch cùng vạn-quốc, cờ thương-tiêu phấp-phới các hải-dương lục-địa, khói nhà máy ngất ngưởng tận mây trắng trời xanh, càng ngày càng khoáng trương to tát không biết đến chừng nào; mà mình thì cứ bo bo giữ cái lối hủ bại rề rách chỗi cùn, mua thúng bán mẹt, đất của mình thật rộng, người của mình thật đông, thổ sản nguyên-liệu của mình thật nhiều, mà bao nhiêu quyền-lợi công-thương không một cái gì giữ được ở trong tay người mình cả; nào gạo nào bắp, nào đậu, nào bông, nào tơ nào gai, nào đay, nào cói, nào sơn, nào mây, nào quế, nào cánh kiến, nào cao-xu, nào các thứ hột dầu, nào các thứ lá nhuộm, đều xuất sản ở trong đất mình, tự tay mình giồng tỉa, tay mình thu thái mà hàng hóa không có một thứ gì có đeo cái dấu hiệu của công xưởng hay của thương-điếm mình; nào đồ dệt, đồ sơn, nào đồ thêu, nào đồ khảm, nào đồ gốm nào đồ gỗ, nào đồ sắt, nào đồ đồng, nào đồ vàng, nào đồ da, nào chiếu, nào rèn, nào can, nào mũ, lấy cái con mắt tinh nhanh, cái hoa tay khéo-léo của người mình, không một cái gì chế-tạo không một ngày một tiến, mà đến nỗi tiêu dùng trong xứ mình vẫn không đủ, mỗi năm đồ ăn thức mặc, đồ chơi thức dùng vẫn phải thâu-nhập tự ngoại-dương không biết cơ-man nào mà kể, tiền của trong nước vẫn lận chi ra ngoài có tới một số lớn tướng, giá tính ra ai cũng phải tiếc đứt ruột, tức toát bồ-hôi; lại tệ đến có của mua hàng hóa ở ngoài về mà cùng nhau tiêu dụng, mua là tiền mình mua cả, dùng là người mình dùng cả mà cũng không cách gì trực tiếp mua ngay với cái nơi xuất sản, đem mà phân-phối cho nhau các nơi trong xứ, nơi dùng ít thì lấy ít, nơi dùng nhiều thì lấy nhiều, những hàng hóa mình ăn, mình mặc, mình chơi, mình dùng thâu-nhập tự ngoại-dương, cũng cứ đành phải nhờ nơi mấy kẻ thương khách cư trung ngồi mát ăn bát vàng, hưởng cái lợi tức ấu tay mỗi năm cũng có hàng trục hàng triệu.

Nghĩ như thế thì lạ thật! một xứ nguyên-liệu nhiều, nhân-công kéo mà công-nghệ đến nỗi suy đồi, hàng-hóa tiêu-thụ được rất chạy rượng đất sinh sản được rất phong mà thương-nghiệp đến nỗi sút kém. Cứ cái nguyên-lý về môn học kinh-tế thì cái yếu-tố sinh-lợi chỉ có một là thổ-địa, hai là nhân-công, có thổ-địa, có nhân-công mà không sinh ra được lợi, thì chẳng là trái hẳn với cái nguyên-lý môn học kinh-tế du? Lại cứ cái lý-thuyết về công-nghệ học chuyên môn, thì mở mang công-nghệ kể cứ chỗ nào sẵn nguyên-liệu, sẵn nhân-công là công-nghệ tất đại phát đạt, về thương nghiệp học chuyên môn, thì kinh-doanh thương-nghiệp kể cứ chỗ nào có nhiều thổ-sản mua được giá hạ, có nhiều nhân-dân tiêu được hàng nhiều là thương-nghiệp tất cực thịnh vượng, nay đem đối chiếu với xứ mình, thì công-nghệ thương-nghiệp của người mình chẳng những không thịnh vượng phát đạt mà lại tiêu-điều lận bại quá như thế, có lẽ những lý-thuyết về công thương học đều sai lầm không dùng với sự thực cả du?

(*Còn nữa*) T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 19 décembre 1926

Nước Pháp

Tại nghị viện

Đêm ngày thứ bảy sang ngày chủ-nhật tại nghị-viện vẫn bàn về sở chi-thu. Vì hai nghị-viện không hợp ý nhau về mấy khoản, nên ở thứ-dân nghị-viện lại phải gửi sang nguyên-lão nghị viện, và ở nguyên-lão nghị-viện lại phải gửi sang thứ-dân nghị-viện.

Tứ-dân nghị-viện có bàn bạc kịch liệt về bản án-văn của nguyên-lão nghị-viện đã ưng chuẩn nói về việc làm nghị-viên thì k' ông có thể kiêm các chức-vụ ăn lương của nhà-nước; nghị-viện quyết nghị bỏ các khoản nói về việc ấy ra n oài sẽ bàn sau. Sau M. Poincaré có nói ông không có bao rằng việc kiêm hai chức như thế là không quá lam, nhưng cái vấn-đề ấy là phải xét cẩn thận mới được.

Nghề đáng ó-tô

Các nhà chế-tạo Pháp đã tổ-chức một hội liên-hiệp về nghề ô-tô để cùng nhau mua các nguyên liệu, kế cứu về các vấn-đề chuyên-môn và sắp đặt việc buôn bán.

Nước Đức

Tòa nội các

Thống-chế Hindenburg đã bàn bạc với các quan thượng-thư Koch và Brauns với quan thủ-tướng Phổ-lỗ-sĩ là M. Braun. Nghị định hoãn việc điều-đình đến ngày gần khi nghị-viện họp.

Các nơi về đảng dân-chủ, nói rằng nay chỉ có thể lập một tòa nội-các đại liên-hiệp như tòa nội-các Marx mà chọn những viên chức khác.

Báo *Service Parlementaire Socialiste* nói muốn lập tòa nội-các đại liên-hiệp không chắc được thành công, nay chỉ có M. Marx là có thể lập một tòa nội các giao-thời mà thôi. Báo *Gazette de Francfort* nói rằng đảng dân-chủ xã-hội đành để tòa nội-các thực là mở đường cho bên đảng, vì đành để tòa nội-các thực là phá đảng trung-ương mà hiện nay thì đảng cũng không tổ lắp tòa nội-các được.

Việc triệt quân bị

Tướng Von Pauwels sẽ tới Berlin. Tướng quân sẽ được mệnh lệnh mới để điều-đình với bội-đồng các quan đại-sứ về các điều hành ở đường cương giới phía đông nước Đức.

Bàn giao nước Washington

M. Thomas là Hành-chính thượng-thuyền nước Anh, đã đến Berlin để hội-nghị với các quan Hành-chính nước Đức về việc ung-chuẩn bàn giao nước Washington định lệ một ngày làm việc tám giờ.

Lithuanie

Việc đảo chính

Việc đảo chính xảy ra ngày hôm qua là một việc phản-động đối với cái thế lực của chính-phái Xô-viết, vì nghe đâu chính-phủ lấy có ý dự bị đảo chính, để lập một chính-phủ công-sản. Việc đó thực là cái kết quả của bản giao-ước thân thiện, hòa hiếu ký với nước Nga. Vì nước Nga coi nước Lithuanie như là một đồn tiền-phong, để tiến vào Ba-lan và Đông-Phổ.

Hung-gia-lị

Việc Windischgrätz

Các báo đăng tin rằng bệnh tình Windischgrätz là người bị ám về việc giấy bạc giả, đã nặng hơn nhiều và phải đem đến một nơi nghỉ mát để mổ.

Nước Bỷ

Việc thợ kim cương đình công

Cuộc thợ trong nghề kim-cương ở Anvers đã hợp ý nhau về cái vấn-đề tiền công: tiền công sẽ được tăng.

Nhật-bản

Bệnh tình Nhật hoàng

Bệnh tình Nhật-hoàng vẫn nguy-cấp quá tim tại yếu hơn mà lại mệt hơn nhiều. Các thượng-quan vì hoàng tộc được phép vào thăm Nhật hoàng ở nơi nguy-hiểm.

Triều đình đã điện cho hoàng-tử Higashikuni rằng nếu hoàng tử ở Paris không trở về ngay thì về việc kế tự sẽ xảy ra điều khó khăn.

Mãn-châu

Việc đo lường

Kể từ ngày 1er janvier này, công-ty đông thiết-lộ sẽ đem các thứ đồ lường Âu-châu dùng thay cho các đồ đo lường cũ của nước Nga.

Các phòng thương mại

Cuộc hội nghị của các phòng Thương mại Mãn-châu họp ở Đại-liên không thành công, vì vậy có lẽ việc định mở một nhà ngân-hàng Trung-ương ở Mãn-châu cũng không xong.

Diễn-điện

Gạo thóc

Số gạo thóc ở Diễn-điện có thể xuất cảng được về vụ thứ ba nước được 3.225 000 tấn.

Hoa-kỳ

Nghề ô tô

Có lẽ vì các nhà chế tạo Anh và Hoa kỳ cạnh-tranh với nhau mà bánh xe cao su sẽ hạ giá xuống.

Việc buu-chính

Nguyên-lão nghị viện Hoa-kỳ đã cấp nhiều tiền để chi vào đường thủy chở thơ.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 9 décembre

Tình thế ở Phúc-châu

Ngày thứ bảy 6 Novembre, bảo quân phản nhiễu đã bỏ Pakhoi, nhưng nam-quân cũng chưa vào. Trong thành rất là náo-động.

Các hội-viên hội *Student Cadet Corps* bỏ vinh à một người ký sáo trước đây vẫn thường lo các những học-sinh cách mạnh, nhưng trước khi hạn ký vào trong nhà thì người chủ nhà tự-tận. Sau họ buộc cổ treo ở thi bị người phố lôi lại kéo đi khắp thành phố.

Lại có tin rằng độ ky ở thành phố vẫn yên, nhưng thủy quân có đánh nhau với quân của Trang-Nghị trên bờ sông. Bọn học-sinh quân có độ 200 người, giúp sức thêm cho thủy quân. Học-sinh quân hiện hết là bọn thiếu niên theo học ở trường binh vụ của Bộ sáng-lý dụng ở Pakhoi mấy năm nay.

Ngày hôm nay, nhiều tinh bị can vì việc cướp bóc đã bị hãn. Buổi chiều hôm nay, các hiệu buôn đóng cửa để tỏ tình phản kháng về việc quân lính cướp bóc. Quan tỉnh trưởng có lệnh bắt nhiều giấy bạc của nhà ngân hàng Pháp-kiều phát hành.

Việc bài Anh ở Hán khẩu

Các cử sát đoán đánh và bắt bọn đầy tớ làm với người ngoại quốc, và đợi ở nhỏ bến tàu mà cướp lấp hành lý. Nghe đâu họ lại bắt mấy người mại bản, và đòi được tiền mới thả, vì vậy nhiều người không dám ra khỏi nhà.

Một nghìn người vác tờ và cầm gậy đã đứng tổ-giới Anh và kô tế những lời thóa mạ bọn đế-quốc chủ nghĩa, và người ngoại quốc. Ngoài giả lại có lính cầm khí giới, ở tàu lên bộ để ở tổ giới, mục đích chỉ là tỏ rằng mình đã thắng thế đấy.

Đây tờ và thợ thuyền bị cưỡng bách theo các hội lao-động. Bọn lao động thì yêu cầu các chủ những khoản thái quá. Họ lại dọa cấm bọn đầy tớ làm việc, tất giấy đến ông nước làm cho người ngoại quốc không ở được. Hàng mấy nghìn người Trung-Quốc, chẳm chỉ biết điều phải ở đâng, nhưng phải theo các hội-đồng mà yêu cầu các điều thái quá, thành ra không có chỗ làm phải đói khổ kể sao.

Cái phong trào phản đối Thiên chúa giáo

Cứ như các điều lệ đặt ra cho các trường học, thì hình như các nhà cầm quyền ở Hán khẩu bây giờ, có ý muốn bài trừ Thiên-chúa giáo. Tại các trường, phải dạy về chủ nghĩa cộng sản. Giáo sư phải chọn trong các người về chủ nghĩa cộng sản, và các trường bọ phải do chính phủ cộng sản kiểm soát

(*Dịch báo Tây*)

Ngày 15 Décembre

Các nước đối với chính-phủ Quốc dân

Từ sau khi quân quốc dân đã đánh được Vũ-hán và Nam-xâm thì cái thái-độ của các nước đối với chính phủ Quốc-dân đã hiểu muốn thay đổi. Chính-phủ Quốc dân cũng yên-cầu các nước phải thừa nhận, bằng không thì một các địa-phương chịu quyền chính-phủ Quốc dân thống-trị, hễ có xảy ra sự gì can thiệp đến người ngoại-quốc, chính-phủ quốc dân không chịu trách nhiệm bảo-hộ, vì chưa có điều ước chi cả. Lính-sự đoàn ở Quảng-đông có đem ý ấy điện cho ngoại giao đoàn ở Bắc-kinh biết. Tiếp được điện ấy ngoại-giao đoàn trước sau đã khai ba cuộc hội-nghị. Cứ trong các cuộc hội-nghị ấy thì ý kiến các nước lại chia ra làm ba phái khác nhau: Một phái thì nhất định chỉ nhận có chính-phủ Bắc-kinh, vì Bắc-kinh là chính-thống. Một phái thì định hễ khi nào tỏ rõ thái độ để thừa nhận. Còn phái thứ ba thì không lý vì phản đối thì sợ mất cảm tình với quốc dân quân, mà tán thành thì sợ rồi ra chính-phủ quốc-dân lại chẳng nên công cuộc gì, thì chả giúp được gì cho mình cả.

Kết cục cuộc hội-nghị ấy, các công-sứ các nước đành để nhờ ngư-e mệnh lệnh của chính-phủ bản quốc xem làm sao.

Còn cái thái-độ của chính-phủ quốc-dân vẫn cương-quyết là yêu cầu các nước phải thừa nhận.

Hiện nay chính-phủ các nước đều sử đại-biểu đến những địa-hạt mà quốc-dân-quân đã chiếm được để điều tra chính-sự thi thiết của quốc-dân-quân ra thế nào để tư trình về chính-phủ bản quốc để định coi ý-kiến nên thừa nhận hay không.

Về việc này, nghe đâu chính phủ Nhật có nhiều chỗ bành-đọng lắm.

(*Dịch báo Tàu*)

Các tin lạ trong thế-giới

Cây xà-phòng

Ở Nam Mỹ-châu và Ấu-độ có một thứ cây người bản xứ thường dùng quả nó để giặt quần áo. Người xứ Antilles gọi nó là cây xà-phòng. Nó sống thuộc về loài những cây bồ-hòn bồ-kết của ta. Cây nó thường mọc cao đến 10 thước, thân lá rườm rà, vỏ cây thì trắng. Nhất là quả nó trông thì đẹp lắm, tròn tròn như nhãn nhưng mà bóng lộn như sơn. Lấy quả nó ngâm vào nước thì thành ra một thứ nước có bọt, giặt quần áo rất sạch, không những giá nó rẻ hơn xà-phòng nhiều, mà lại có ích hơn xà phòng là vì nó không có chất *alcalins* làm hại quần áo.

Một nhà trường, một cô giáo, một học-sinh

Gần đây ở bên Pháp, dư-luận thường phàn nàn rằng làm trường sống số thầy giáo lại nhiều hơn số học-trò. Tuy vậy nhưng cũng chưa nhiều bằng một trường ở bên Mỹ. Trường này ở hạt Oswego, số trường chỉ trọi có một thầy một trò mà thôi. Thầy dạy là nữ-giáo sư tên gọi Miss Hazel Davis, còn cậu học sinh thì tên là Laurent le Long. Cô giáo mỗi tuần lễ ăn lương 20 Mỹ-kim, tính ra phật-lăng thì ra non một nghìn một tháng. Coi vậy tại ra cậu học sinh này làm nặng nề cho công quỹ lắm nhỉ, mà có lẽ cậu học hành tấn tới lắm thì phải.

Dùng tàu bay trừ muỗi

Bác-sĩ Abbatucci có nói truyện với các nhà báo Pháp rằng: ở Louisiane bên Mỹ gần đây người ta đã thử dùng tàu bay để trừ muỗi, thì thấy kết quả rất hoàn toàn. Cách dùng như sau này: Người ta lấp ở phía tàu bay một cái thùng trong đựng nước chừng 300 lít sát hại trộn lẫn với một thứ thuốc sát trùng tên gọi Vert de Paris hay là Arsénite de cuivre. Chỗ nào làm muỗi rắc, thì người ta cho tàu bay bay lên trên rồi rắc thứ thuốc ấy xuống. Những đàn bọ-gậy (khung khoẻng) kéo lên mặt nước kiếm ăn, bị phải thuốc tài không một con nào sống sót, vì chất thuốc vẫn nổi trên mặt nước.

Một đoạn lịch-sử của cây đèn

Những vật hàng ngày cần dùng cho ta, mà nhiều cái ta vô tình không để ý tới ai sáng chế ra. Nói ngay như cây-tăm. Ai chế ra cho ta dùng nhỉ nay? — Các nhà bác-học đến nhà rằng cây đèn có nhiều người sáng chế, chứ không phải một người.

Đời thượng-cổ, ông cha ta có một sự hay là nhiều cụ, có trí khôn nghiệm, nghĩ muốn tìm ra cách giữ lửa, khỏi phải đem nhỏ vào bếp. Nhân thấy một vài chất, như dầu quả cây, mỡ loài vật, cháy được hơn những vật khác. Lại nghiệm thấy rằng dầu và mỡ lấy có vật gì khác, như rẻ tốt vào, thì ngọn lửa lại càng cháy được hơn. Bấy giờ mới nghĩ đến cách lợi dụng. Thuật tiên sau dùng một viên đá trắng giữa, để dầu hay mỡ vào, rồi lấy vỏ cây hoặc sợi cỏ làm bấc. Người Esquimaux ở phía bắc Groenland ngày nay vẫn còn dùng cách đốt đèn như thế. Những dân sơ dụ-ẩu-hải thì lấy vỏ sò vỏ hến làm bầu đèn. Về sau mới xảy ra nghề làm đồ gốm (potier). Những cây đèn cổ nhất là những cây đèn nằm bằng đất, xung quanh có lỗ thông để xâu bấc.

Từ đấy về sau cây đèn mỗi ngày mỗi tinh chế mỗi ra. Người ta mới làm đèn bằng đồng và các thứ loài kim và dùng bấc để đốt. Nước cổ một điều ta có thể tin chắc rằng từ ong mấy nghìn năm cây đèn vẫn giữ nguyên hình thể thôi, chứ không có thay đổi chút nào. Mãi về trung-gian mới có người sáng chế ra cái thông-phong, ngày nay ta vẫn dùng, làm cho ngọn đèn thêm sáng tỏ. Người sáng chế ra lấy là ai? Chính là ông Argand vậy, ông sinh năm 1755 mất năm 1803, ông không may gặp lúc trong nước có cuộc cách-mệnh, gia tài khánh kiệt, cả đến cái bằng sáng tạo của ông ông bị tiêu hủy mất. Về sau ông nghĩ trong cảnh khốn cùng, cây đèn tự tay ông chế tạo ra lại không được đội tên ông mà đội tên một người kỹ thuật sản ông là ông Quinquet. Bằng thời với ông có ông Carcel, ông này thì may mắn hơn, chế ra thứ đèn trong có một cái ống bơm, nhuyễn vận bằng máy đồng hồ, để bơm dầu lên ngọn bấc. Trong mấy nghìn năm duy có cái bai cuộc sáng tạo của ông Argand và ông Carcel này mà thôi. Nếu thế-kỷ về sau, thứ đèn carcel vẫn còn thông dụng khắp hoàn-cầu.

Về sau điện học phát minh, thứ đèn đó mới không được thiên hạ trọng dụng làm nữa. Nhưng cái bóng đèn điện chói lọi ngày nay, an tri một ngày kia lại chẳng phải nhường ngôi lại cho Radium hay là một thứ quang-chất gì khác.

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THỜ-XÃ

Đặc-kỳ thông-sứ đại-thần ROBIN đại-nhân sáng tập

E. VAYRAC và NG.-V.-VINH làm CHỦ-NHIỆM

Khởi đầu xuất-bản « Truyện Ba người ngự-lâm pháo-thủ », in từng quyển nhỏ bán lẻ tới, 72 trang có bìa, một quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển. . . . . 0$05

Hiện đã in ra được bốn quyển: một quyển tựa Dịch-văn thư xã, nguyên-văn của ông E. VAYRAC, NGUYỄN-VĂN-VĨNH *dịch, và ba quyển đầu « NGỰ LÂM PHÁO THỦ ».*

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Quí khách các nơi xa có thể gửi mua sớm quyển kịp rồi.

Ai gửi mua xin cứ viết thư về giờ Viện đến bản quán.

Tin sau cùng

Việc bảo cử nguyên lão nghị viện Pháp

Ngày chủ-nhật mới rồi, tại quận Nièvre bảo cử nguyên-lão nghị-viện, M. Lebœuf, về đảng cộng-hòa độc lập được 32.624 về trắng-cờ, thế cho M. Régnier tự thế. Một người ứng cử về đảng cộng-sản được 27.480 về.

Việc lập tòa án nước Đức

Báo *Tageglicke Ranoschau* nói thống-chế Hindenburg sẽ mời các nhà cộng-sản lập tòa nội-các, nếu không thành mới sẽ mời đến đảng quốc-dân, mà đảng quốc dân thì sẽ nhận lập tòa nội-các.

Bệnh tình Nhật-hoàng

Bệnh tình Nhật-hoàng vẫn nguy cấp, không thay đổi.

A. R. I. P.

Tin Saigon

Việc bầu-cử hội-viên thành phố

Cuộc bầu-cử lần thứ hai mở vào ngày chủ-nhật 19.

Được bầu làm hội-viên dự khuyết:

MM.	Darrigade quản-lý báo *Impartial*. . .	391 phiếu
	Grillet buôn bán. .	298 —
	Billès tổng thư-ký phòng Canh-nông	298 —
	Lejeune làm sở Bưu điện.	280 —

Còn các ông hội-viên Annam thì nguyên số của các ông ngoại-viên Annam tại hội-đồng quản-hạt bảo-trợ đều được trú ở sở cũ, là những vị sau này:

MM.	Trần-đình-Minh	842 phiếu
	Ng-khắc-Nương	621 —
	Ng-khương-Ninh	532 —
	Nguyễn-văn-Tim	413 —

Vậy MM. Trần đình-Minh, Ng-khắc-Nương làm hội-viên thực-thụ và MM. Ng-khương-Ninh, Ng-văn-Tim làm hội-viên dự khuyết.

Số gạo của Nam-kỳ xuất cảng

Trong nửa tháng đầu tháng décembre này, số gạo của Nam-kỳ xuất cảng là 43,217 tấn.

Tính ra từ ngày 1er janvier năm nay tới giờ, số gạo của Nam-kỳ xuất cảng cả thảy là 1.329.858 tấn.

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ	17 độ
13 giờ	19 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, mới tốt	12 $ 00
» nhì,	11 50
» ba,	10 60
Thóc hạng nhất	7 20
Gấp nghề	7 60

Giá bạc ngày 21 Décembre 1926, bán ở nhà Nam nước đúc là 12 $ 25

Tài giá quốc trái:

Ngày 15 Décembre 1926	
3 %, hoàn dân	621.75
3 ½ %, hoàn dân	787.95
4 %, vĩnh viễn 1917	471.20
4 %, » 1918	471.65
6 %, » 1920	661.90
5 %, hoàn dân 1920	711.40
4 %, » 1925	791.75

Ngày 20 Décembre 1926

3 %, vĩnh-viễn	53 f. 5)
5 %, 1915-1916	531.90

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày 1er tháng 23 décembre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Đến Saigon các thư từ sẽ chuyển sang tàu *Général Metzinger* chừng 27 décembre thì khởi-hành.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 22 décembre.

Tàu *Hanoi* đến ngày thứ tư 22 décembre 1926 hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong, qua đường Pakhoi, Hoihow và Fort Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong ngày hôm ấy, bằng chuyến xe-lửa 6 giờ 16.

QUÀ BIẾU

Kể từ hôm nay cho đến thứ sáu 24 Décembre này. Bản-hiệu để ra rất nhiều bít tất dài bằng lụa để biếu.

Nếu quí khách nào mua được từ 5 đồng giờ lên bản hiệu xin biếu một đôi.

V. DEMANGE Hanoi

Các quan đại-biểu đến qua Hanoi. — Quan Thống sứ de la Brosse thân-hành đạt Quảng-châu-loan để tới Hanoi ngày hôm qua để rồi vào Nam-kỳ lĩnh chức Thống-đốc thay quan Thống đốc Le Fol đổi đi Khâm-sứ Cao-miên. Quan Thống-đốc de la Brosse đã lên quan cai-trị Grandjean làm chánh văn phòng và M. Vaily làm thư-ký riêng cho ngài.

Quan Thống-đốc Rivet nguyên quyền Thống-sứ Bắc-kỳ đã đi thân-hành Quảng-châu-loan nhưng chưa tới nơi thì chức ấy nay giao cho quan cai-trị Moisy lên quyền.

Quan Khâm-sứ Baudoin ở Cao-miên qua Hanoi dự hội-đồng chính-phủ thì nay mai sẽ về Bưu.

Cấm gạo xuất-cảng thêm ba tháng nữa. — Nghị-định ngày 20 septembre 1926 cấm đem thóc gạo ở Bắc-kỳ đi các xứ khác và ra ngoại-quốc thì nay thêm một hạn nữa là ba tháng.

Nghị-định gia hạn này bắt đầu kể từ ngày hôm nay 21 décembre 1926.

Lệ đem các giống gia-súc xuất-cảng và nhập-cảng. — Việc đem các giống gia-súc giao-dịch ở nội các xứ Đông dương thì được tự-do và không phải chịu khoản thuế nào cả. Việc giao dịch ấy gọi là giao-dịch ở trong xứ (*Mouvements in érieurs*), còn những việc giao-dịch với ngoài, như là đem các giống gia-súc ở ngoại quốc hay ở Pháp sang, hoặc ở đây đem đến các xứ ấy. Khi nào có dịch súc vật và cần phải phòng giữ bệnh truyền nhiễm thì ngoài cái việc kiểm soát thường-trực của các sở thú-y có sức trông nom quanh năm thì các quan thú hiến các xứ có thể bắt khám riêng những giống vật ở xứ nọ đem sang xứ kia.

Chỉ những ông bác-sĩ thú-y có bằng tốt-nghiệp ở các trường đại-học bên Pháp, các ông thanh-tra thú-y Đông-dương mới được khám các súc-vật, cấp giấy chứng chỉ, giấy thông-hành và các giấy khác chứng nhận về sức lực của súc-vật đem nhập cảng hoặc là đi lại ở trong xứ Đông-dương. (*Còn nữa*)

Khách Nhật-bản. — Các phái-viên Nhật-bản đã đi tàu *Song bo* tới Haiphong ngày hôm nay. Trong bọn có một ông nguyên lão nghị-viện là M. Iwashita hội-trưởng phòng Thương-mại Osaka, M. Ishimura là ông thư-ký các phòng Thương-mại Nhật-bản và M. Morinaga là nhà công nghệ. Phái-bộ này đến đây là để đáp lễ lại quan Toàn-quyền Merlin năm trước có sang thăm Nhật-bản.

Ở đây đã làm chương trình như sau này: Ngày 22 và ngày 23 décembre thì các ngài ấy xem Haiphong, 24 và 25 thì các ngày ấy đi chơi Hongay, 26 tới Hanoi, 27, 28 và 29 thì chơi Hanoi, ngày 30 đề embre các ngài ấy đi Vinh.

* *

Lại một bọn khách du lịch Nhật-bản gồm có hữu-nghị Takugawa, nguyên nghị-viện Tamada và bác-sĩ Shinmajono, bác-sĩ Suckawa, ở Saigon ra tới Huế ngày thứ bảy vừa rồi, sau khi đi xem các sung điện, các nhà bảo-tàng, các lăng tẩm rồi thì ngày hôm nay, 21 décembre, đi khởi hành ở Huế ra Vinh, rồi ra Hanoi.

Tuyển lính thợ. — Kỳ này sẽ mộ lính An-nam, số nhà 31 phố Cửa đông (rue Maréchal Joffre) đang cần tuyển 100 người thợ vào làm lính tại sở Công binh (*compagnie du génie*) và 100 người vào làm lính tại sở Pháo-thủ, để đưa sang năm 1927 sẽ sở đi ngoại quốc.

Các ngạch thợ kỳ này như là:

Thợ nề, thợ mộc làm nhà, thợ mộc đóng thuyền, thợ rèn, thợ làm các tơ khí, thợ đào các hầm hố, thợ thiếc, thợ nguội, thợ tiện rất cần vân vân.

Ai muốn xin vào các ngạch thợ kỳ, phải có mấy điều kỳ sau này:

1° — Tuổi hạn từ 21 đến 30 (tuổi An-nam)

2° — Người phải khỏe mạnh, lực lưỡng;

3° — Phải là người lương thiện, tinh hạnh tốt;

4° — Không can cứu gì bao giờ;

5° — Phải biết một nghề nào trong các nghề đã kể trên.

Vậy ai được đủ các điều lệ nói đây, mà muốn đến mộ vào làm lính, thì phải đến ngay sở mộ lính mà xin. Hoặc còn ai muốn hỏi hàn điều gì khác nữa thì đứng kể các ngày chủ nhật và các ngày lễ nghỉ, còn các ngày thường, thì sở việc đến nhà giấy sở mộ mà hỏi, sẽ có người chỉ bảo tận tỉ.

Cuộc đánh số gặp dân bị lụt. — Cả thảy 1616 số được trúng giải, tổng cộng số tiền giải là 500.000 đồng. Một số thứ nhất được là 100.000 đồng và 5 số mỗi số được 20.000 đồng.

Có bán vé tại các cửa hàng buôn ở Hanoi và Haiphong, ở các tỉnh thì bán tại các công sở và Tây Nam.

Đến ngày 1er mars 1927 thì mở số.

Mỗi vé bán 1 $ 00

Sách mới tiếp được. — Của Nam-đồng thư xã gửi tặng:

1° Quyển Tân-Hán (truyện cách mệnh nước Tàu) do M. Thạch Bằng dịch thuật; dày 24 trang, giá 0 đ. 10 in tại Long-quang ấn-quán.

2° Quyển Tẩu-sử và học-thuyết Tôn-dật-Tiên do MM. Dật-công và Nhượng-Tống soạn, dày 30 trang, giá 0 đ. 10, in tại Vĩnh Thành ấn quán.

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Bội tín. — Mai-văn-Chức người ở Tuyên-quang đến hầu của một người tên là Kinh thuê một cái xe đạp rồi đi mất. Sau tìm mãi mới bắt được cả người lẫn xe ở Việt-trì. Tòa án trừng-trị Tuyên-quang phạt Mai-văn-Chức 2 năm tù và 100 quan. Tòa Thượng thẩm y tiên phạt mà giảm tội tù xuống 6 tháng.

Con đỏ bất lương. — Nguyễn-thị-Tá ở với một người buôn bán tên là Bảy được ít lâu rồi ăn cắp mấy nải quần áo của chủ và của những người ở chung với cô ở bỏ nhà trốn.

Nguyễn-thị-Tá lại còn ăn cắp của một người tên là Phạm-thị-Hoán 1 cái áo 4 cái mảnh đồng những đồ đạc lặt vặt nữa.

Tòa án Trừng-trị Haiphong phạt Nguyễn-thị-Tá 4 tháng tù về tội trên và 6 tháng tù về tội dưới. Tòa Thượng-thẩm y án nhưng cho hai tội hợp làm một nghĩa là Nguyễn-thị-Tá phải chịu 6 tháng tù thôi.

Thợ lường đỏ. — Đào-văn-Nhân tức kỳ Đèm làm thợ đóng đồ gỗ nhận làm một cái ghế đưa bằng gỗ chạm cho M. Bicot giá 18 đồng hiện đã lấy 7 đồng tiền đặt trước rồi nhận tìm một hộ khẩu cho một người tên là Lến đứng giữa là 250 đồng hiện đã lấy 130 đồng tiền đặt làm đồ rồi. Sau khách đặt hàng đến xem hàng thì thấy đóng xứa mà người thì đi mất. Đến hôm trốn nã mới thấy mà bắt. Hỏi ra thì Nhân cho đồ lo trả lại tiền mà cũng không chịu trả. Tòa án Trừng-trị Haiphong phạt Đào-văn-Nhân 4 tháng tù và tội trốn và 8 tháng tù về tội dưới. Tòa Thượng-thẩm y án nhưng cho hai tội hợp làm một.

Người học chính. — M. Phạm-văn-Thìn, giáo học hạng tám, huyện Bình-lục (Hanam), được phép nghỉ 9 ngày.

Cá-vàn Chơi, cựu học sinh năm thứ tư trường Cao đẳng tiểu học Pháp Việt Nam-định, quán làng Hưng-hoành, huyện Phong-doanh, nay bỏ thừa phái hạng tư, hàm chánh cửu phẩm văn giai và bổ đi huyện An-lão Kiến-an).

Ngạch kiểm lâm. — M. Ng-viết-Nam, linh kiểm-lâm tập sự, nay được thăng linh kiểm-lâm hạng nhất.

Câu chuyện buồn cười. — Chiều thứ bảy, hồ 7 giờ, chuyến xe điện chạy đến đốc hàng Gà thì một sợi giây điện tiếp liền của một nhà dột ở phía ngoài đường, điện lực ra, thành thử xe điện dừng lại, tưởng chừng xe điện bị đứt giây. Có một người đi xe đạp qua, bị giây điện đánh vào cái đèn, cháy bùng lên; người đi xe hoảng hồ chạy, còn người đi đường ai cũng tưởng người ấy bị điện nó kéo vào gần xe điện, nên cứ tìm ở đấy hoài. Những người hai bên đường chỉ đứng trông cái xe tập nhảy, ai cũng rõ lên "đâu, chỉ sự nhỡ giây điện nó có đứt xuống đâu chăng. Mãi đến lúc người có xe đạp hoàn hồn lại, mới kéo cái xe đạp lên thong dong bỏ chạy bằng hàng, bấy giờ ai nấy mới hiểu câu chuyện.

X. lai-sio.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chữ Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư gửi hỏi giá.

Tại sao không có giấy báo sử? — Kỳ hàn cử hội viên thành-phố ngày 19 décembre vừa rồi không, hiểu vì cớ gì mà sở công sở công-chính (Direction générale des T. P.) không ai nhận được giấy đi báo.

Nhiều ông sáng hôm ấy đến tại tòa Đốc-lý xem sổ các nhà dự bầu mà ký tháy không ông nào có tên cả.

Không hiểu cái lỗi đó là tại tòa Đốc-lý hay tại tòa công-chính?

Thượng-Vân lại cáo

Cứ như ý ta thì lỗi ở tại tòa Đốc-lý vì cớ sao các người có quyền bầu-cử, lại không được đi bầu sở thì sao khỏi biết đâu. Mỗi năm một lần làm sổ bầu-cử, tòa Đốc-lý vẫn yết những sổ thêm tên và xóa tên thì sao không đến mà nhắc nhở. Đó không phải là lỗi tòa Đốc-lý, còn như việc làm sổ không phải là việc sở công-chính thì cũng không đổ là lỗi sở ấy được.

Lục chè. — Tối mất một cón chè, mình trọng độ sáu mươi phân tây (0m,60), lông dài và đen, đuôi xám trắng, có trắng, chân, mõm và mắm vàng, trên mỗi một mắt có một đám vàng, tai cụp và nhỏ, hễ gọi tên Rigole (R-gô-lê) thì nó lại.

Ai bắt được làm ơn đem lại giữ, hoặc mách tại nhà số 12 phố Gạch (Rue Brique'orie) xin có hậu thù-lao.

5 983

Bệnh dịch-tả hãy còn. — Ng-v-Liên 74 tuổi ở dưới Tuần-hải-lộ bị bệnh thổ tả, nằm ở ngoài đường phố hàng Thiếc thì đã đưa xuống nhà thương Chợ-rẫy.

Bội tín. — Ng-văn-Yên nhà ở ngõ Hàng-gà (Haiphong) và Trần-viết Lý cũng ở dưới Haiphong đường Bonnal, làm với một nhà buôn, bị thua bội tín 16 tháng nhưng đáng giá 230 đồng của M. Cao-xuân-Hiên ở số 149 phố Khách đường Haiphong.

Cướp đường. — Ngày hôm 19 vừa rồi 8 giờ chiều Trần-thị-Thoa 16 t 7 tuổi ở trên một chiếc thuyền ngoài sông cái với bố mẹ đến bến tàu bách ngư xuống sông chợ Đuổi mãi đến một gốc cau mới với được vào lên, thì không sao cứu được. Người nhà đứa bé đã đem về rồi.

Các cuộc vui chớp-bóng

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 15 đến thứ ba 21 décembre 1926

MON GOSSE

Đại bài-kịch 5 đoạn vui xuất trò

FAMILY - CINÉMA HANOI

Từ thứ tư 15 đến thứ sáu 17 décembre 1926

L'AVION FANTOME

Ciné-Roman en 12 Episodes 3e & 4e Episodes

Từ thứ bảy 18 đến thứ ba 21 décembre 1926

UNE RUSE DE FEMME

Phim-ảnh Tàu 20 đoạn

của hội làm phim-ảnh Tàu ở Thượng-hải

Chuyện hay cảnh lạ và vui

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau một vùng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hầy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiện rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casanx* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

3002

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ nên đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung và về thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ nên đổi lại.*

Mỗi quyển	0 $ 15
Tiền cước thường . .	0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm	0 , 10

Thư và mandat gởi cho:

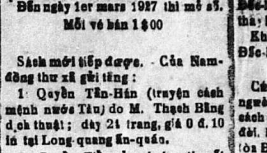
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC

67-69, Rue du Coton

HANOI

Đã in xong lịch năm 1927 rồi. — Xin tạm-biệt các ngài, hẹn gặp lại lịch năm 1927 của bản-quán để in xong, vậy ai muốn mua buổi hay mua lẻ thì xin kịp đến bản-quán mà chọn các kiểu vẽ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta trọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đã biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:



Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên. . .	0 $ 35 một
Từ 50 đến 99 . . .	0 40 »
Từ 1 đến 49 . . .	0 45 »
Tiền cước 1 quyển	0 25 »
2 quyển	0 40 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ thường nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. Đỗ-xuân-Thảm

67-69 Rue du Coton, Hanoi.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc bầu cử. — Cái kết quả về cuộc bầu cử lại ngày chủ-nhật 19 décembre như sau này:

Bên người Pháp

Số vé đi bầu	633 vé
Số vé đến bầu	247 »
Số vé thấy ở hòm	247 »
Vé bỏ trắng hay không hợp lệ	0 »

Kết quả

MM. Renaud	170 vé trúng cử
Robert	155 —
Desplroy	145 —
Geoffray	139 —
Joseph	134 vé
Peyron	12 vé

và mấy người nữa được một hai vé

Bên người Nam

Số vé đi bầu	340 vé
Số vé đến bầu	75 »
Số vé thấy ở hòm	75 »
Vé bỏ trắng	1 »

Kết quả

MM. Hoàng-bảo-Lộc	71 vé trúng cử
Ng-ngọc-Thu	78 —
Trần-lê-Tử	1 vé
Ngô-thế-Phác	1 vé
Đặng-v-Phong	1 vé

Lời cảm ơn. — Chúng tôi có lời cảm ơn các quý vị, các quý ông, các quý bà ở Hải-phòng và các tỉnh có lòng đi đưa đám, hoặc gửi giấy chia buồn, hoặc gửi lễ phúng:

Thật thiết tôi, xin lấy lòng chúng tôi, chính mẫu cô chúng tôi, nhạc mẫu chúng tôi, bà chúng tôi là:

BÀ PHẠM-THỊ-THỊNH

tự-thế ngày 13 tháng một ta, hưởng thọ 56 tuổi.

Trong khi thiết-tha bối-rối, không kịp gởi giấy bà cáo mà các ngài sẵn lòng thân ái, đi đưa đông như vậy. Kỳ đưa đám bối rối quá, có điều gì sơ-suất, xin các quý vị, các quý-đồng, các quý bà thứ-tình cho chúng tôi vạn cảm.

Kính bái:

Con-phụ:	Phạm-văn-Mai,
Đích-tử:	Phạm-kim-Bằng,
Sĩ tử:	Phạm-văn-Khoa,
Đích-tôn:	Nguyễn-thị-Kỳ,
Thứ-tôn:	Trần-thị-Gái,
Nữ-tử:	Phạm-thị-Bích Phạm-thị-Đức, Phạm-thị-Kền,
Tế-tử:	Thái-văn-Giệu,
Cháu-tôn:	Phạm-thị-Đài, Thái-văn-Khâm,

Bệnh dịch-tả. — Bệnh dịch-tả càng ngày càng lan rộng, trước còn từng vùng từng xóm một, thì nay kiếp mọi nơi trong thành-phố, tình trạng lại có khi nguy ngập hơn độ trước.

Cách đề phòng cái bệnh ghê gớm ấy xem ra nhân-dân chưa nắng lắm vì ai cũng nghĩ rằng về mùa này không phải là mùa cần bệnh dịch-tả phát hiện, nên ai nấy sống không quan-tâm thì biết đến bao giờ triệt-trừ được hẳn.

Việc chết hại về dịch-tả là một vấn đề cũng thận trọng lắm, ta nên nói rằng quan trên kịp thi hành các phương sách để bảo hộ sinh mệnh cho nhân dân.

Gương hữu ái. — Ngày thứ sáu trước ở phố Ga có cái đám ma, theo lệ nghi nào ta không cần biết, những người đi đưa phần nhiều là dân bà dân vận áo dài trắng vấn khăn trắng, sắp hàng ba đi rất nghiêm chỉnh, khiến người qua đường ai nom thấy cũng phải cảm động. Thử hỏi những người đi đưa người chết ấy là họ hàng w ? là ruột thịt w ?

Chẳng ai cũng biết ở cõi gần gũi người này không làm gì lại đông họ-hàng thân-thích được đến thế, đấy cũng qua là tình hữu-ái cần một hội hiếu cần các bà đó; các bà biết mọi theo mục đích, lúc sống thời thường vẫng lai chi thân, lúc tang nhỡ thì cứu giúp lẫn nhau, lúc qua đời thì một lòng thương tiếc.

Ta thử xem những hội ái-hữu văn bọn ta mà ta, nào mục-đích nhân giới như hồ, như nỗ-lông trực, nào khi họp hội thì ít con, ốt cây ở, nào khi chết tai diễn viếng ngàn điều-văn dài, thế mà rút sợ lại chẳng ra sao cả, đừng kể đem thực-hành cái tinh-thần cho rộng thì chỉ khu-khư một lối thi tiền sản hội viên cho đầy quỹ để nay đặt tiệc trà, mai đặt tiệc xâm-banh mà thôi. Tuy-ta chỉ cần khi một hội-viên hay thân-thích của hội-viên chết thì họ chịu lệ đến phúng viếng qua loa, chứ tự họ không có tình gì cả, vì ta thường nghe ai ốm nói lời dặn-dò, như đám ấy vắng hội viên đi đưa, đem khi vắng cả hội-đồng trực đến thăm viếng! Ôi! đã trong một hội hiếu thì thờ phụng cái mục đích tối-thiểu mà còn lễ thỉnh người trọng thì sao gọi là ái-hữu; như thế có bằng hỏ thọa với những hội hiếu như cái hội hiếu của bà trên nọ làm ru.

X. lai-sio.

Lại bận đưa quan phủ mẫn. — Miếu hai sẽ là một ngôi thờ của làng Hàng-kênh và Dư-hàng thờ chung. Có bên hòa thuận cái một người làng Hàng-kênh thả từ lâu nay không xảy ra chuyện gì cả, Mới đây người thả từ có cho người bà con ở đất tập tranh của từ thì người làng Dư-hàng lấy làm tức giận lắm, hôm thứ bảy vừa rồi tên ấy sinh sự đánh chán người thả từ gây bắn cái rằng và người thả từ thâm tím cả mặt mũi

Việc này nghe đâu ngày hôm qua người thả từ đã phát đơn kiện ở huyện, không biết rồi xử ra sao.

Cứ như dư-luận thì tin hung đồ kia không có quyền gì được trông nom đến ngôi từ đó, đã người thả từ có ăn tới lối gì thì có chức dịch hai làng xử đoán, thế mà y vô-cớ đánh bậy chán người ta trọng thương là có lỗi, mong luật pháy không dung tăng những kẻ hung-tàng để làm gương cho kẻ khác.

Trẻ con lạc. — Phạm-thị Phác 30 tuổi, nhà ở đường chợ-con số 30 có đến cáo giấu tên là Phạm-văn-Tiến lên 11 tuổi lạc nhà đi đến mất.

Cờ bạc đường. — Một đi phu tụ bạc ở đường đã đánh cờ bạc khi thấy lính cảnh sát đi gần đến nơi thì họ chạy trốn, còn lại 25 xu, lính cảnh-sát đã đem số tiền đó về nộp sở Cẩm.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 2 $ 00

Tiền cước mỗi quyển . 0 , 12

Ai ở xa sin viết thư về cho

ông Đỗ-xuân-Thảm

67 — 69, Rue du Coton — Hanoi

Le PARFUM des HUMAINES

(SỐ-KỲ THANH-HOA)

Soạn-giả: E. VAYRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2 $ 00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . 1 $ 00

Ở các tỉnh, xin tính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0 $ 30 *thứ* 2 $ 00

và 0 $ 20 *thứ* 1 $ 00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

(Suite)

« Petite patenôtre blanche, que Dieu fit, que Dieu dit, que Dieu mit en paradis. Au soir, m'allant coucher, je trouvis (*sic*) trois anges à mon lit couchis, un aux pieds, deux aux chevets, la bonne vierge Marie au milieu, qui me dit que je m'y couchis, que rien ne doutis. Le bon Dieu est mon père, la bonne Vierge est ma mère, les trois apôtres sont mes frères, les trois vierges sont mes sœurs. La chemise où Dieu fut né, mon corps en est enveloppé; la croix Sainte-Marguerite à ma poitrine est écrite; madame la Vierge s'en va sur les champs, Dieu pleurant, rencontrit M. saint Jean, Monsieur saint Jean, d'où venez-vous ? je viens d'*Ave Salus*. Vous n'avez pas vu le bon Dieu, si est ? il est dans l'arbre de la croix, les pieds pendants, les mains clouantes, un petit chapeau d'épine blanche sur la tête. Qui la dira trois fois au soir, trois fois au matin, gagnera le paradis à la fin. »

En 1827, cette oraison caractéristique avait disparu du mur sous une triple couche de badigeon. Elle achève à cette heure de s'effacer dans la mémoire de quelques jeunes filles d'alors, vieilles femmes aujourd'hui.

Un grand crucifix accroché au mur complétait la décoration de ce réfectoire, dont la porte unique, nous croyons l'avoir dit, s'ouvrait sur le jardin. Deux tables étroites, côtoyées chacune de deux bancs de bois faisaient deux longues lignes parallèles d'un bout à l'autre du réfectoire. Les murs étaient blancs, les tables étaient noires; ces deux couleurs du deuil sont le seul rechange des couvents. Les repas étaient revêches et la nourriture des enfants eux-mêmes sévère. Un seul plat, viande et légumes mêlés, ou poisson salé tel était le luxe. Ce bref ordinaire, réservé aux pensionnaires seules, était pourtant une exception. Les enfants mangeaient et se taisaient sous le guet de la mère semainière qui, de temps en temps, si une mouche s'avisait de voler et de bourdonner contre la règle, ouvrait et fermait bruyamment un livre de bois. Ce silence était assaisonné de la vie des saints, lue à haute voix dans une petite chaire avec pupitre située au pied du crucifix. La lectrice était une grande élève, de semaine. Il y avait de distance en distance sur la table nue des terrines vernies où les élèves lavaient elles mêmes leur timbale et leur couvert, et quelquefois jetaient quelque morceau de rebut, viande dure ou poisson gâté; ceci était puni. On appelait ces terrines *rondz d'eau*.

L'enfant qui rompait le silence faisait une « croix de langue ». Où ? à terre. Elle léchait le pavé. La poussière, cette fin de toutes les joies, était chargée de châtier ces pauvres petites feuilles de rose, coupables de gazouillement.

Il y avait dans le couvent un livre qui n'a jamais été imprimé qu'à *exemplaire unique*, et qu'il est défendu de lire. C'est la règle de saint Benoît. Arcane où nul œil profane ne doit pénétrer. *Nevo regulas, seu constitu ones nostras, exter nis communicabit.*

Les pensionnaires parvinrent un jour à dérober ce livre, et se mirent à le lire avidement, lecture souvent interrompue par des terreurs d'être surprises qui leur faisaient refermer le volume précipitamment. Elles ne tirèrent de ce grand danger couru qu'un plaisir médiocre. Quelques pages inintelligibles sur les péchés des jeunes garçons, voilà ce qu'elles eurent de « plus intéressant »

Elles jouaient dans une allée du jardin, bordée de quelques maigres arbres fruitiers. Malgré l'extrême surveillance et la sévérité des punitions, quand le vent avait secoué les arbres, elles réussissaient quelquefois à ramasser furtivement une pomme verte, ou un abricot gâté, ou une poire habitée. Maintenant je laisse parler une lettre que j'ai sous les yeux, lettre écrite il y a vingt-cinq ans par une ancienne pensionnaire, aujourd hui madame la duchesse de , une des plus élégantes femmes de Paris. Je cite textuellement : « On cache sa poire ou sa pomme « comme on peut. Lorsqu'on monte mettre le voile « sur le lit en attendant le souper, on les fourre « sous son oreiller et le soir on les mange dans son « lit, et lorsqu'on ne peut pas on les mange dans « les commodités. » C'était là une de leurs voluptés les plus vives.

Une fois, c'était encore à l'époque d'une visite de M. l'archevêque au couvent, une des jeunes filles, mademoiselle Bouchard, qui était un peu Monimorency, gages qu'elle lui demanderait un jour de congé, énormité dans une communauté si austère. La gageure fut acceptée, mais aucune de celles qui tenaient le pari n'y croyait. Au moment venu, comme l'archevêque passait devant les pensionnaires, mademoiselle Bouchard, à l'indescriptible épouvante de ses compagnes, sortit des rangs, et dit : Monseigneur, un jour de congé. Mademoiselle Bouchard était fraîche et grande, avec la plus jolie petite mine rose du monde. M. de Quélen sourit et dit : *Comment donc, ma chère enfant, un jour de congé! Trois jours, s'il vous plaît. J'accorde trois jours.* La prieure n'y pouvait rien, l'archevêque avait parlé. Scandale pour le couvent, mais joie pour le pensionnat. Qu'on juge de l'effet.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

(Tiếp theo)

« Bài kinh trắng nhỏ, của Chúa-trời làm ra, của Chúa trời tụng, của Chúa-trời đem lên thiên-đường. Tối đến tôi đi nằm, tôi thấy có ba vị thiên-thần nằm trên giường tôi, một vị ở chân giường, hai vị ở đầu giường. Chúa Bà nhân-từ *Marie* đồng-trinh khi nằm ở giường bảo tôi cứ nằm lên đó, không hồ-nghi gì hết. Chúa-trời nhân từ là cha tôi, Chúa Bà nhân-từ là mẹ tôi, bà ông thánh tông-đồ là anh tôi, bà bà đồng-trinh là chị tôi. Cái áo lót mình mà lót cho Chúa-trời khi ngài giáng-sinh, thì bọc lấy mình tôi; chữ thập thánh-bà *Marguerite* in ở trên ngực tôi; bà đồng-trinh đi ra đồng, Chúa-trời đương khóc gặp ông thánh *Jean*. Ông thánh *Jean* ôi, ông ở đâu đến đó? Tôi ở *Eve Salus* mà đến đây. Ông có thấy Chúa-trời nhân-từ ở đó chăng? Chúa trời trong cây thánh-giá hai chân lòng-thòng, hai tay đóng đanh, một cái mão gai nhỏ đội trên đầu. Ai đọc kinh này ba lần buổi tối, ba lần buổi sáng, sau sẽ được lên thiên-đường. »

Đến năm 1827 thì bài kinh biệt-kiểu ấy đã bị ba nước vôi quét đè lên trên. Đến ngày nay thì mấy bà cụ già tức là mấy cộ thiếu-nữ ngày xưa đương quên sắp hết.

Một cây câu-rút lớn đông đanh treo trên tường nữa, là kể hết những đồ bài-trí nơi học-trò ăn cơm đó, phòng ăn cơm đó, nghe trên đã nói rồi, duy chỉ có một cửa thông ra vườn mà thôi. Hai cái bàn học khỏ, mỗi bàn hai bên kê hai tấm mề dài, suốt từ đầu phòng đến cuối. Tường thì quét vôi trắng, bàn thì quét sơn đen; thì ra trong các nhà tu. chỉ có hai sắc đó thay đổi, mà hai sắc cũng là sắc tang cả. Cơm với nước thì những non đĩ đủ chán, đồ ăn cho con-trẻ mà lại-léo thay. Suốt bữa có một món, vừa thịt vừa rau trộn lẫn, hoặc nấu cá mắm; đó là xa-xỉ thêm ra. Cái thực-đơn ngắn-ngủi như vậy, vậy mà là một cách biệt-đãi đối với các cô nữ-lưu nội học sinh mà thôi. Còn những trẻ-con thì phải ăn và ngồi yên không được nói, ở trước một bà mẹ phải lượt phiên trong tuần-lễ, bà mẹ đó cứ thỉnh-thoảng có con ruồi bay thì bà lại rung-rung một quyền sách bằng gỗ cho những là gỗ và vào nhau mà đuổi ruồi đi. Cuộc bình-tĩnh đó lại có điểm thêm một cuộc đọc sách lịch chuyện các thánh, giao cho một cô học-sinh đã lớn, cứ mỗi cô đọc trong một tuần-lễ, ngồi trên một cái bàn giảng nhỏ kê ở dưới cây Thánh-giá mà đọc to tiếng cho khắp cả học trò ngồi ăn cùng nghe. Bàn không có khăn trải, mà cách từng quãng lại có đề những chậu bằng gỗ sơn đựng nước, học-trò phải rửa lấy bát và dao, đĩa vào đó, cũng có khi cô học-trò nào lấy phải miếng thịt dai quá, hoặc miếng cá hủ thì mem thôm vào đó, bắt được lại phải phạt. Những chậu đó, tôi gọi là những *cái tròn đựng nước*.

Cô nào nói thì phải « lấy lưỡi vẽ hình câu-rút. » Vẽ vào đâu? Vẽ xuống đất. Nghĩa là phải liếm gạch. Thì ra cái bụi đất, nguyên nó là chung-cục của mọi sự khoái-lạc đời này, cho nên nhà-dòng dùng nó mà hành-hình những cái lá hồng đỏ thắm kia (tức là cái lưỡi) đã phạm tội lắp-bắp lỉu-lo.

Trong nhà-dòng lại có một quyển sách, chỉ in ra có một bản mà thôi, mà cấm không ai được đọc. Đó là lệ phép của ông thánh Bơ-noa. Đó là cái nơi bí-mật, không để mất phàm nào được ngó vào. Đây có một câu la-tinh nghĩa là « Phàm luật-lệ và hiến-pháp trong nước ta, không ai được truyền cho người ngoài biết. »

Lũ nữ học-sinh có một ngày kia lấy trộm được sách ấy, vội-vàng giở ra mà đọc cho nhanh, vừa đọc vừa thấp-thỏm mở ra gấp lại mấy lần, chỉ những sợ bề-trên bắt được. Phải trải qua một cơn nguy-hiểm lớn như thế, mà các cô chỉ được một cuộc khoái-trí rất nhỏ mọn. Bởi vì trong quyển sách chỉ có một vài trang chữ rất khó hiểu về những tội của con-trai, gọi là « bay hơn cả. »

Các cô được ra chơi mát ở ngoài vườn, hai bên lối đi chỉ có những cây ăn quả còm-cõi. Tuy rằng các bà phước coi-nom đã riết, lỡ một thí phải phạt đã nặng, mà khi nào cỏ cơn gió rung cây, thì là họa các cô cũng nhặt trộm được hoặc một trái táo xanh, hoặc một trái mơ hỏng, hoặc một trái lê có sâu. Về việc ấy chỉ bằng lục đăng ra đấy một bức thư viết đã hai-mươi-phầm năm nay của một cô học-sinh thời ấy, ngày nay là Mỗ.., công-tước phu-nhân, vào bậc lịch sự nhất tại kinh thành. Thư rằng: « Ai lượm được trái lê hoặc trái táo « thì giấu-giếm hết sức. Khi lên phòng để che khăn « trầm mặt chờ tới giờ xuống ăn cơm tối, thì thừa cơ « mà dúi nó xuống dưới gối đầu. Tối đi nằm thì lấy ra « mà ăn. Bằng không ăn trên giường được thì đem vào « chỗ đi tiệu mà ăn vậy. » Đó là một cái khoái-lạc cực điểm của các cô học-sinh.

Một lần, cũng giờ giấc giờ buổi Đức Thái-giám-mục đi kinh-lý qua nhà-dòng ấy, có một cô thiếu-nữ, cô *Bouchard*, cũng hơi có dòng-dõi nhà *Montmorency* một chút, đánh cuộc với chị em rằng, cô sẽ lên xin phép nghỉ một ngày với Đức Thái-giám-mục. Trong một nhà dòng nghiêm-khắc như nhà-dòng đó, thì sự ấy là một sự dõng-mạnh đời. Chị em thách, cô đặt cuộc, nhưng không ai tin rằng cô dám như lời. Khi đến giờ, chị em ai nấy ngẩn-ngơ mà nhìn cô *Bouchard* đi ra ngoài hàng học-sinh đứng, rồi nói với Đức Thái-giám mục: Thưa cha, cha cho con nghỉ một ngày. Cô *Bouchard* người tươi mà cao-lớn, đôi mà đỏ hây-hây, coi tưởng cực-kì là xinh-đẹp. Đức-cha *de Quelen* mỉm cười mà rằng: *Vậy thôi ư, con? Con xin nghỉ một ngày thôi à? Con muốn nghỉ luôn ba ngày, cha cũng thuận. Cha cho con nghỉ ba ngày.* Quan Thái-giám-mục đã cho rồi, bà cai dòng cũng không nói chi được nữa. Thật là một việc toang-hoang cho nhà-tu, nhưng lại là một cuộc vui cho cả trăng học. Ai nấy ngày người, không biết nghĩ làm sao cả.

(Còn nữa)

— Những bồi tử đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	Quyển I	225 trang, bản.	0 $	50
	— II	203	. 0	45
	— III và IV	159	. 0	35
	— V và VI	193	. 0	45
	— VII và VIII	239	. 0	55
Phần thứ hai.	Quyển I	213	. 0	45
	— II và III	267	. 0	60

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển . . 0$20

Có bảy quyển gửi 9 lần một gói . . . . 1$80

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Chứng bệnh thuộc sáu khí dâm Phong-chứng

(Tiếp theo)

Chứng thiên khô

Thiên kao ngoài là nhọ ngi đi một nửa mình, hoặc bên tả, hoặc bên hữu, người ta thường gọi là bán thân bất toại.

Chứng này d.ệ phong tà phạm vào huyết mạch, làm cho khí huyết không chu lưu, cho nên về nửa mình bên nào không có khí huyết như nhuận, là héo hắt đi, nhưng sắt tự khí huyết hư, thì ngoại tà mới lấn nhiều được.

Cân mạch sẽ dùng buộc hộ xương trong thân thể người ta, chỗ nào cũng có những mạch đến phát ra từ các đầu ngón tay, ngón chân cho nên mười hai kinh mạch gọi là thể tam dương, tác tâm dương, thể tam âm, tác tam âm. Mạch là cái của huyết chạy, huyết không được sung mãn, chạy không đều, mà bốn tay chân thường có một vế huyết không chạy đến, nhân gặp khí nóng thì rời mỏi, hoặc gặp khí lạnh thì co quắp, mà gây nên thiên khô, cho nên sách Chuẩn thằng cũng có cho chứng bệnh này là bởi chân nguyên bất túc.

Nghĩa Nội kinh cho là thể thái quá, thì mệ bởi lấp đi, cũng có thể làm cho khí huyết không thông ra bốn chân tay, mà sinh chứng bệnh, thể là thực, nhưng thực là là khí thực, mà là khí thực thì cũng bởi tự chính khí hư, vậy có muốn tả chăng nữa, cũng phải k'ém bổ.

Người ta có bốn chân tay, cũng như cây có cành có lá, chân tay nhờ có khí huyết trong mình cho được vinh dưỡng, cũng như bánh lá cây nhờ có nước nhựa lồng thêm nhuần cho được tươi tốt, khí huyết hư mà chân tay khô dại, khác nào như nhựa cây không vinh dưỡng, mà cành lá tự ải héo quắt đi, lẽ đó sẽ là chứng bất.

Còn như người bị bệnh mà dại dẳng không chết, đó là mệnh căn chưa tuyệt tức cũng như tây chưa được tả, cành là cho có khô héo, mà cũng chưa chết hẳn ngay.

Người thương hèo lối mà bọn trúng chết ngay, đó cũng như cây vẫn đã hư hỏng tự rễ, chỉ còn nhờ có nhựa lồng ở thân cây bồi dưỡng, mà cành chánh bập là vẫn tươi tốt như thế ấy, nhưng gặp khi mưa to gió lớn, là đổ khỏn ra.

Thiên khô cũng có gọi là than hoán

Than thì cân mạch co cấp, chân tay không duỗi ra được, hoán thì cân mạch buông trễ, chân tay không cất lên được. Trong như bài chứng này, một là khí thuận huyết sắc, một là bởi huyết thuận khí hư, nhưng huyết xấu tợ là khí không sinh huyết, mà khí hư tức là huyết không hòa được khí, cho nên không có là bán nào, nhưt thiết cho là khí huyết hư cả, đứng có thấy thiên khô thì cứ bảo là hoặc bên hữu, mà phân biệt là đàm là thấp, hay là tế huyết.

Than mà cân mạch co cấp, nói kinh cho là hàn tà ngưng đọng trong kinh mạch. Hoán mà cân mạch buông trễ, nói kinh cho là can đa phong nhiệt, hỏa tà tràn át trong kinh mạch. Nhưng có người bốn khí thương vinh, huyết ngưng mà cân mạch co cấp, có người nhiệt khí thương vinh, huyết sắc mà cân mạch co cấp, có người bản tà thương vị, khí hư thì cân mạch buông trễ, có người nhiệt tà thương vệ, khí nhuyễn mà cân mạch buông chết, cái đó phải tham mạch lý mà xem xét cho kỹ chứ không nhất thiết cho than phong là hàn, cho hoán phong là nhiệt được.

Tuy vậy, hoặc chân tay co cấp, hoặc chân tay buông trễ, hoặc hàn, hoặc nhiệt, cũng chẳng qua là huyết hư khí táo mà sinh bệnh, trị cốt phải tư bổ cho được như nhuyễn cân mạch, thấy vượng thì hòa phải dẹp, không cần tên phong cũng khỏi. Nhưng trị mà có thấy khỏi ngay mới được, hãng chậm thì kinh mạch bế, được lực không lưu thông mà thành ra tệ!.

Ông Đan-khê cho rằng : người bốn tay tả chạy yếu, hoặc thiên khô về nửa mình bên tả, là huyết hư, mạch bên tay hữu chạy yếu, hoặc thiên khô về nửa mình bên hữu, là khí hư, có lẽ đâu thế! cho rằng bên tả chủ huyết, nhưng có khi thì huyết mới chu lưu bên bên chủ khí, nhưng có huyết thì khí mới thông đạt, bởi vậy can đởm ở về bên tả, mà can đởm khí lại thông hành sang bên hữu, tì phế ở bên hữu, mà tì khí phế khí lại thông hành sang bên tả vậy bệnh thuộc bên tả cho là huyết hư, bệnh thuộc bên hữu cho là khí hư, sao được!

Lẽ đó cũng có nhiều người ngờ hỏi — đáp rằng : thiên khô là chứng âm hư đó, chớ không phải là tà thuộc huyết, hễn thuốc khí, suy ngay rằng, dương âm thấy hỏa, phần bệt ở trong hai cỡ tay người ta, con gái thì tay tả thuộc thấy, tay hữu thuộc hỏa, con gái thì tay tả thuộc hỏa, tay hữu thuộc thấy, mà con gái thường thiên khô về bên tả, con gái thường thiên khô về bên hữu, thế có phải rằng chứng thiên khô nói tả tự âm hư không ? Và lại người ta có khi nằm mình phía trên không việc gì, mà nằm mình phía dưới, thì da thịt nhẵn nát hoặc tê dại, tiểu tiện hoặc không lợi, hoặc tự đi, vậy thì thuộc khí, hay là thuộc huyết ? thế như nội kinh nói rằng : huyết hư thì da thịt tê dại, không biết đau ngứa gì cả, khí hư thì chân tay rời mỏi, không cất nhắc được, chẳng qua cũng chỉ lấy khí huyết mà phân biệt âm dương, chứ không khi nào lấy thiên mà phân biệt khí huyết, thế mới biết rằng: khắp thân thể người ta, chỗ nào cũng có khí có huyết chu lưu cả, không phải là khí chỉ thông hành về nửa mình bên hữu, mà huyết chỉ thông hành nửa mình bên tả đâu.

Suy như đạo giới đất ; khí mùa xuân thì phát sinh tự bên tả sang bên hữu ; khí mùa hạ thì phát sinh tự bên hữu sang bên tả ; khí mùa thu thì phát sinh tự trên xuống dưới ; khí mùa đông thì phát sinh tự dưới lên trên, thân thể người cũng vậy, tả hữu, trên dưới, ai có nào khí huyết cũng thông đạt. Nhưng rằng chân tay thì khí huyết không được sung đặt mấy, ngoại tà càng dễ xâm phạm, cho nên khí hư nguyên, mà vận hành không tới, là mắc chứng thiên khô. Nội kinh phân biệt tả hữu, là cốt cho dưỡng, cũng như kinh mạch âm dương, chứ không phải rằng lấy khí huyết trong mình người ta, mà phân biệt tả hữu. Khí huyết trong mình người ta theo nhau chuyển vận, khác nào tiền quanh một cái vòng tròn, đều mất cả chẳng có, nữa phương chi là hữu. Vậy chẳng thà cho thiên khô về bên hữu, là chứng bệnh thuộc tạn thận, vì rằng tì phế ở về bên hữu, mà con thận thuộc về bên tả, bằng theo lời ông Đan-khê mà phân biệt tả hữu khí huyết, thì ra huyết chỉ hành về bên tả, mà không hành về bên hữu, khí chỉ hành về bên hữu, mà không hành về bên tả ư!

(Còn nữa) Phàng-năng-Tĩnh

Tiểu-sử nước Tư-ba-đạt

Mào đầu

Ở châu Âu, chỉ đời thượng-cổ và cận kim có lịch sử, mà đời trung cổ thì không có lịch sử, không phải là không có, là vẫn có nhưng mà một lối không đề bàn tới đến. Cho nên đọc lịch sử đời trung cổ của châu Âu, cũng với đọc lịch sử mấy nghìn năm của Trung-quốc, chẳng khác gì nhau, còn như lịch sử đời thượng cổ và đời cận kim, thì thật chiếm một tia sáng rực rỡ ở trước con mắt người đọc. Lịch sử đời thượng cổ của các nước châu Âu thì thật là nhiều mà trong tâm điểm thì toàn ở nước Hy-lạp (Grèce) và nước La-mã (Rome); lịch sử Hy-lạp, thay đổi cũng nhiều nước, mà trong tâm điểm, thì chỉ ở nước Tư-ba-Đạt (Sparte) và nước Nhã-điển (Athènes).

Có người nói : nước Nhã-điển là tổ quốc về văn-hóa, Tư-ba-Đạt là tổ quốc về thượng võ ; Cái lý đã đành như thế rồi. Lại có người nói : « Nhã-điển là tổ quốc về chính thể tự do, Tư-ba-Đạt là tổ quốc về chính thể chuyên chế », lời lý cũng giống như phải mà chưa thật phải. Sự chuyên chế của nước Tư-ba-đạt, với sự chuyên chế ở phương Đông khác nhau xa, vì sự chuyên chế của họ, là dân quyền chuyên chế, chớ không phải là quân quyền chuyên chế. Nước Tư-ba-Đạt đặt hai vua, nắm về quan chấp chính, nguyên lão nghị hội và quốc-dân nghị hội. Đặt hai vua, là để cho dàng giữ lẫn nhau, không thể một mình thi hành được rất thế đoạn chuyên chế. Chế quyền trong nước, cầm ở trong tay năm vị quan chấp chính, mà năm vị quan chấp chính thì mỗi năm thay đổi một lần, do nguyên lão nghị hội và quốc dân nghị hội bầu cử lên, dân quyền hơi thịnh hiết phương nào. Còn nước quân chủ lập hiến đời nay, trong điều pháp điển chép rằng : quân chủ vô trách nhiệm, và lại nói rằng quân chủ không thể làm bậy được. Làm sao quân chủ lại không có trách nhiệm làm sao quân chủ lại không làm bậy được, là vì trách nhiệm đều có của vị đại thần gánh vác thay cho cả. Cho nên lập được hiến pháp, thì các tấn kịch bí thảm về sự cách mệnh có thể dứt hẳn được. Có cái cách thì chỉ cái cách cho vị đại thần có trách nhiệm, mà không can dự gì đến quân chủ, đó thật là một cái phương pháp rất hay ở cái thời đại cải cách; mà cái tinh thần ấy, cái thể lệ ấy, Cực tư nước Tư-ba-đạt nổi ra đầu, nước Tư-ba-đạt thật là một vị tổ sư của những nước văn-minh đời nay.

Ông Mặc-tư chế việc chiến tranh, kinh Xuân-thu không khen trận đánh nào là hợp nghĩa, đó là cái lợi của thời của các nhà tôn giáo, là cái lý thuyết hay về lúc sau thế giới đã hòa bình, chớ ngày nay thì chưa thể theo được, và lại theo cái công lệ vật cạnh thiên trạch non được kém thua ở trong trường thiên diễn, sự thế cũng chưa cho phép thế được. Cho nên cái tinh thần thượng võ, là cái cơ sở thứ nhất để dựng nước, người có trí lược đều công nhận như thế cả. Hễn ngày nào những người có trách nhiệm quốc dân, chỉ biết chuộc nước Nhã-điển, thì không lấm nỗi việc, tất lại phải bắt chước nước Tư-ba-đạt nữa, cái lẽ đã rõ ràng như thế rồi, cho nên nước Nhã-điển làm khuân mẫn cho thế kỷ thứ mười chín, nước Tư-ba-đạt làm khuân mẫn cho thế kỷ thứ hai mươi, có từ nào tách bạch nước Tư ba-đạt ra mà không khảo sát đến.

Phàm những nước văn-minh trong thế giới, đều thụ trị ở trong pháp luật; nhưng mà nước nào dân trí khai, dân đức thịnh, nhân dân không cần nhờ sức ngoài, tự bỏ mình vào trong pháp luật, cho nên trách nhiệm gánh đảm, có thể bớt được. Nước nào dân trí còn non, dân đức còn yếu, nhân dân chưa có cái sức tự trị, tuy có quyền giám đốc, tất lại phải nghiêm. Nhưng nếu pháp luật lấy ví nhân dân mà lập ra, nhân dân đã sống nhờ rồi, rồi cùng nhau nơi giữ lấy, thì là dùng cái thế đoạn chuyên chế để thi hành pháp luật, chẳng là nuôi vun đức dân, gây nên cái mầm hướng được quyền tự-do. Trung quốc là một nước chuyên chế có từng ở trong tế-giới, nhưng mà chuyên chế mà không pháp luật. Đến trăm triệu người, chỉ là một nhân cái, vua ai qua thăm thì hễ mà dân vật, nước mạnh lăng diếng thì hễ mà đến hết. Thế thì hãy giờ muốn cứu Trung quốc còn gì cần thiết bằng đặt nhân dân vào trong pháp-luật. Khắp cả các nước đời thượng cổ, pháp-luật nghiêm thiết, không thể nào rối loạn, không ai dám xâm phạm thì có nước nào bằng nước Tư-ba-đạt không, nước Tư-ba-đạt thật là một bài thuốc hay để chữa bệnh cho Trung quốc, vì thế bèn làm tiểu-sử Tư-ba-đạt.

TIẾT THỨ I

Khởi nguyên lập quốc của nước Tư-ba đạt

Nguyên Hy-lạp gồm ra bốn dân tộc : Một là nước Đa-ri-an (Darien), hai là Ốp-hy-an. (Eolien), ba là A-x-ni-an, (Ioniex), bốn là Y-a-ly-an (Acaïan) mà nước Tư-ba-đạt thật là đại-biểu của dân tộc Đức-ri-an. Trên bờ bên nam sông Ba-ba-ban-ni-tian (Peloponèse) bên là nơi phát tường của nước Hy-lạp, mà là xứ của dân tộc Ốp-hy-an ở. Vào khoảng năm 1100 trước Thiên chúa giáng sinh, dân tộc Đức-ri-an đến lần cướp mà ở. Sau khi dân tộc Đức-ri-an đã chiếm lấy đất ấy rồi, mới lập thành ra ba nước : một là nước A-khe-si (Argos), hai là Mê-xi-ni-a (Messénie), ba là Tư-ba-đạt. Trong ba nước ấy, thì nước A-kha-si chiếm được đất rộng hơn. Mới cách vài đời, nước A-kan-sĩ chiếm được hàm thổ mà tất nước lại yếu đi, nước Tư-ba-đạt vì nhiều hoàn mà mà thế nước tại mạnh lắm, là vì nước Tư-ba đạt ở về bộ ấn nông Eu-ba-ban-ni-ôn-a, thế đất bằng phẳng, bốn mặt núi bọc, mà dân vật, giữ được cái thói cũng võ của dân tộc Đức-ri-an ; và lại dân thổ trước rất là hung tợn, người Tư-ba-đạt ở đó, như là dùng dân ở trong đất giặc, lo bằng một tí, thì phải đàn chèn ngay, ấy vì thế mà phải thực hành cái chính trị chuyên chế, cũng vì thế mà nuôi nên được cái tinh thần thượng võ để làm hàng trưởng cả nước Hy-lạp.

(Còn nữa) X. dịch tự thật.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Xin các ngài thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc thêm quê, không sao *lọn được*, thành ra nhiều khi bản-quán không biết mà trả lời.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Đời bạc-mệnh

I

Lúc ấy giờ vào khoảng mười một giờ khuya. — Sương sa lác đác, gió thổi lạnh lùng. Ánh hàn quang vàng giăng bạc, chiếu rõi xuống cõi trần-hoàn, muôn vật đều một màu trắng bệch trông rất thảm đạm thê-lương. Ngoài đường khách bộ-hành đã vắng. Thỉnh-thoảng chỉ còn có tiếng vài cái xe xết lạch-xạch mà thôi. Ngoài những tiếng ấy ra, hầu hồ xung quanh vẫn phẳng lặng như tờ, coi ra có vẻ êm đềm lắm.

Một nhà ở giữa cũng phố kia lúc đó vẫn còn thấy có ánh đèn le lói chiếu ra ngoài cửa hình như những người trong nhà chưa an giấc ngủ đêm khuya.

Dưới ánh sáng ngọn đèn dầu có một người thiếu-phụ trạc độ quá nhị tuần, vẻ mặt buồn dầu, đang cúi đầu xuống khâu. Cạnh bên có một cái tháng con đựng vải, kéo và quần áo. Thỉnh thoảng người thiếu-phụ đó lại từ từ ngẩng lên, quay đầu lại, trông sang bên giường xem đứa con ngủ có yên không.

Trên bức vách, tiếng tích tắc đồng hồ hòa lẫn với tiếng đế rau rỉ rỉ, lại thêm hình như lại càng khêu gợi cơn buồn của người thiếu-phụ đó trong khoảng đêm trường tịch mịch.

Bỗng chốc đồng hồ điểm mười hai tiếng boong boong. Vừa dứt tiếng, ở gian nhà trong có một bà sợ đầu tóc đã bạc phơ bước ra lại gần người thiếu-phụ lấy tay vỗ vào vai và bảo rằng:

« Đã mười hai giờ khuya rồi con, đi ngủ đi kẻo lại mệt. Sao người con cứ thức thẫn ra nét mặt lại buồn rầu thế? »

Người thiếu-phụ thấy mẹ chồng ra bảo thế, bèn đứng dậy vừa thu xếp vải lại bỏ vào thúng vừa nói: « Thưa đẻ, đã hơn một tháng nay con không thấy thư của nhà con gửi ra cho, nên con vừa buồn, vừa lo quá, để ai! »

Bà cụ thấy nàng dâu nói thế, bèn yên ủi rằng: « chắc chẳng con độ này bận rộn việc gì, cho nên mới chưa kịp viết thư ra đó thôi. Con cứ yên lòng, sáng mai mẹ sẽ bảo em Ba nó đánh giấy t. ép hỏi. — Thôi đi nghỉ đi con. » —

Người thiếu - phụ nghe lời, cất thúng khâu đi và vặn nhỏ đèn lại. — Bà cụ quay vào nhà trong yên nghỉ.

Người thiếu-phụ đó là ai? Tức là Mai-Lan, vợ ông tham tán gọi Triệu-Chân vậy. — Mai-Lan là con ông hàn Lý, vốn nhà giàu-sang, lại chồng từ năm mười tám tuổi. Hai vợ chồng hết lòng yêu quý kính mến lẫn nhau, cho nên cảnh gia đình rất là đầm ấm. Lấy nhau được hơn một năm thì nàng sinh hạ được một đứa con trai tên đặt Hảo-Chung. Hai vợ chồng quý mến nàng như đứa con đẻ coi tựa ngọc vàng. Từ khi có đứa con ấy thì cảnh gia-đình lại thêm nhiều vẻ lạc thú.

Được hơn một năm nữa, ông Tham có lệnh trên đổi đi tòng sự tại nơi xa. Cảnh gia-đình đang vui thú mà phải dời bỏ ra đi thì ai chẳng buồn, nhưng tang hồ bồng thì là chí của kẻ nam-nhi, cho nên ông Tham cũng đành lòng rắn bước ra đi, Mai-Lan nàng nỡ quyết một « chàng đi thiếp cũng một lòng xin theo », nhưng ông Tham khuyên giải hết điều vì nếu để nàng đi bây giờ thì lấy ai là người trông coi giúp mẹ già trong lúc nàng mang ốm yếu, và lại năm chầy tháng chẳng đi đâu mà chầy, bỏ đi xa đó hơn một năm chầy ra là mười tám tháng rồi lại trở về sẽ-sương chửi có ngại gì..... Nàng nghe vậy bèn đành lòng ở lại nuôi mẹ trông coi. — Thời giờ thấm thoát đã được một năm. Trước khi đi một tháng thì lại có hai bà cái thư của ông Tham gửi về nhưng đã một tháng nay thì tin tức bặt hẳn chẳng tiếp được cái thư nào cả. — Vì thế mà nàng buồn rầu ủ dột, ay hãi lo âu.

Nàng nghe lời mẹ lên giường ngủ với đứa con thơ. Nhưng mẹ ngủ làm sao được! Thỉnh thoảng đứa bé sực mình ôm mẹ rất tăng khóc làm cho nàng lại ngồi ngang trằm mối bên lòng: Vì sao mà không thấy gửi thư ra? Ốm chăng?? Bận việc chăng? Hay là đã say hoa đắm nguyệt rồi chăng?? Không thế thì sao lại lãnh đạm thờ ơ như thế? Vì cớ nỗi vẩn vơ vô vẩn như thế mà suốt đêm nàng những ngẫn dài thở thau... Gần sáng ra vì mệt quá cho nên nàng mới chợp mắt đi được một tí...

II

Cảnh giời buồn hỉ, hoa cỏ đìu hiu, sương sa mù mịt, gió bấc cầm cầm, mặt giời mới nhe ra, chưa mọc hẳn mà tiếng vang sầu phải lao đông bắt đầu vào làm việc đã thấy ầm ầm lao rộng.

Mai Lan chợt tỉnh giấc thì giời đã sắp rạng đông. Nàng liền dấp mền lại cho con, rồi trở dậy đun nước cho mẹ rửa mặt và pha sữa cho con ăn. Xong đâu vào đấy, lại bắt đầu dọn dẹp, thu xếp chỉnh tề rồi mới ra phòng ngồi. — Người coi cửa hàng tơ lụa này là cậu cọ Lê-thị tức là mẹ chồng Mai-Lan mở ra đã lâu... Khi nàng về làm dâu thì cụ giao cho trông nom buôn bán. Nàng vì có tài lanh lợi, ăn nói khôn ngoan và biết chiều ý khách, cho nên cửa hàng lúc nào cũng đông.

Mặt trời đã mọc rồi. Khí lạnh đã bớt, khách mua bán đã đông vì hôm đó lại là phiên chợ hàng tơ cho nên Mai-Lan càng hận rộn quên cả đánh giấy thép cho chồng.

Khi nàng đang bận bán hàng thì có một người đưa thư đưa đến một cái giấy - thép. Cậu Tư (em chồng nàng) với ra ký-nhận. Nàng trông cái giấy-thép đó thì đã chột dạ, nửa sợ nửa mừng! Lành hay dữ? Vui hay buồn?? Trông người đánh ran, tai chân bất động, trông nét mặt rất là thảm-thương. Khi mở ra xem thì mới hay rằng cậu chồng đánh ra có mấy chữ sau này:

« Bịnh ho cũ tái phát. Năm nhà thương rồi. »

Ôi! tai đâu sét đánh ngang giời. — Đọc xong mấy chữ đó, mặt nàng xám ngắt lại, ngồi xuống ghế thở dài. Bà cụ nét mặt rầu rầu ủ dũ. Cậu Tư đứng im nhưng cũng về sợ hãi hàng hoàng. Vì sao vậy? Nguyên thầy tham Triệu-Chân có bệnh ho ra huyết từ lúc còn học tại trường Cao-đẳng, vì tạng người và sức đã yếu, lại chăm học quá, cho nên tâm hao lực tổn, mới sinh ra cái ác-bệnh đó. Về sau hết sức chạy chữa thuốc tây, bệnh ấy mới thuyên khỏi, nhưng thầy thuốc có dặn lại rằng: « Đừng nên làm lao tâm lao lực quá, nếu làm quá sức mình thì bệnh ấy tất phát, khó lòng sống được » —

Nay vì đi xa xôi sông gió ăn uống quen, thầy thì không phục, bệnh cũ lại nhân đó quật khởi lên. — Bởi thế cho nên mẹ chồng vợ và em dâu lo sợ thất sắc cả.

Mai-Lan bỗng đỏ hai hàng nước mắt, nức nở nói rằng: « Mẹ ơi! bây giờ bịnh tình nhà con như thế thì thế nào con cũng phải đi đón mới nhà con. Tuy đã có chị Thúy Kinh (là chị họ Thiên-Châu buôn bán ở nơi Thiên Châu làm việc), nhưng con e rằng sự trông nom không được hết lòng tận lực. Thế nào con cũng phải đi, mẹ ạ! Mẹ còn nhớ lời thầy thuốc dặn lại không? Con lo quá mẹ ạ. — Nói đến đó lại ôm mặt nức nở nói không nên nhời. Đứa con ngồi bên cạnh mẹ thấy thế sợ hãi cũng cất tiếng khóc ồ, trông chàng thượng thật là thảm thiết ấu sầu! Bà cụ ứa nước mắt ra nói rằng: « Con ơi! Mẹ cũng lấy sự đó làm quan ngại quá con ạ! Con đi bây giờ mẹ cũng lấy làm khó nghĩ quá. Thôi gái dặm trường, sông giời chưa quen lại còn đứa con thơ dại thì làm sao? Khi hèm, con ạ! Nếu bây giờ con định đi thì con để Hảo-Chung lại cho mẹ nuôi, chứ con mang cả nó và thì t sợ không tiện lắm, con ạ! — Nó bây còn bé quá chịu sao nổi sóng gió bể con?» Mai-Lan nghe mẹ nói thế, thở dài nói rằng: « Mẹ ơi! vợ chồng con mới được một mụn con gái mà giờ bệnh tình nhà con lại như thế, thì thế nào con cũng phải mang nó đi nhỡ nhà con có mệnh hệ nào nữa, thì cũng được trông thấy nó lần cuối cùng, mẹ ạ! » Nói đến đó lại vật mình thổn thức khóc than, rồi bỗng nghĩ đi hồi lâu mới tỉnh lại.

Ôi thực là:

Khóc than khôn thấu cao dày,
Giới ơi biết nỗi nước này cho chưa!

(Còn nữa)

Mộng-giác-nhân Lê-Sung

VẬN UYÊN

Nhân kỷ-niệm cụ Tiên-điền Nguyễn-Du cảm tác

Điệu liên-hoàn.

Á cũ qua rồi, mới cuộc Âu?
Học Kiều xám xịt bọc mây rầu,
Đã đem thân thế nương nhà thổ,
Còn trách ông sao vụng kém tu,
Mấy khúc đoạn trường khôn một dạ
Mót dây bạc-mệnh ai nỡ hờ nên,
Biết chăng hỡi cụ Tiên-điền ơng,
Muôn áo, tỉ-dâm ấy sự đầu.

II

Muôn áo, tỉ-dâm ấy sự đầu,
Tình đầu đầu hiểu lại đầu đầu,
Theo trai gác xó lời cha mẹ,
Làm đĩ đành thân kiếp nước trôi...
Nghiêng nước trận cười gương mấy kiếp,
Làm người mũ nẫu tội nghìn thu,
Tiên điền cụ hẳn ăn năn hẳn.
Biết nỗi người sau đại thế ru?

III

Biết nỗi người sau đại thế ru,
Tâu trào đưa đến hội phong lưu,
Vần vơ người ấy phường trăng gió,
Đau đớn lòng ai cuộc bể dâu,
Nỗi giống khôn thiêng dân một nước
Anh hùng nhiều ít tiếng năm châu,
Tiên-điền cụ sẽ bay chăng tá?
Sách đọc ngày nay để đứng đầu.

Hoàng-thúc-Kuân.

Lên ngược.

Sóng sâu nước mạnh gió to,
Thuyền ai lên ngược reo hò như kia,
Anh em ơi, hãy cố đi,
Ta mà lên được, ta thì khỏi trôi,
Thiếu-niên kia! ở trên đời,
Học hành lấy đó mà coi kẻo nhầm,
Nếu không luyện tập chuyên cần,
Đã không hay lại có phần đốt thêm.

Ca-rao.

Thân gì anh hạn gì tôi,
Nghe chẳng sạn tai thì mời anh ra,
Mấy lời tâm phúc ruột già,
Tôi không hám lợi như là ai đâu.

Song-nam Nguyễn-văn-Thuộc.

Các việc linh trưng và đấu giá

Ngày 24 décembre 1926 hồi 10 giờ đấu giá mua than cho sở Hàng-hải (Service Maritime) trong năm 1927.

Ký quĩ tạm 1000 $ 00

Đến ngày 27 décembre 1926 hồi 16 giờ tại sở công-chính sẽ gọi đấu giá sơn cửa và đặt kính cho sở Tài-chính và Văn-tự.

Việc làm đáng 5.887 $ 50
Ký quĩ tạm 100.00

Đến ngày thứ sáu 7 janvier 1927 hồi 9 giờ sáng tại phòng Hội-đồng tòa Đốc lý sẽ đấu giá cho thầu.

1. Làm gạch lát hè trong 10 tháng cuối cùng năm 1927.
Ký quĩ tạm : 400 $ 00
Ký quĩ nhất định : 4.000 francs.
2. Bán rạch làm bờ hè và xây cống hè trong năm 1927.
Ký quĩ tạm : Không phải
Ký quĩ nhất định : 1.200 francs.
3. Lấp những đường phố Wiélé, Jauréguiberry và đường số 190.
Ký quĩ tạm 206 $.
Ký quĩ nhất định : 5.000 francs

Điều lệ những việc đấu giá ấy tại phòng Lục-lộ thành-phố (Voirie) ngày nào công-chúng đến xem cũng được, sáng từ 8 đến 11 giờ và chiều từ 14 đến 17 giờ trừ chủ nhật và ngày lễ không kể.

Đến ngày 10 janvier 1927 hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà nát sinh cho tỉnh Hà-đông.

Việc làm đáng 11.962 $ 28.
Ký quĩ tạm 200 $ 00.

Ngày thứ tư 23 février hồi 15 giờ tại sở Thương-chính Hanoi và Saigon sẽ đấu giá mua 200.000 bao day mới, và 4.000 tấn sợi để dùng làm bao muối.

Điều lệ để tại phòng kế toán sở Thương-chính Haiphong.

Biết nỗi người sau đại thế ru?

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0 $ 10 MỘT LẦN

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất tỉnh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toàn, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Vì đi xa mà bán : một cái villa có đủ đạc, có đủ các nhà phụ ở giữa Đồ-sơn. Xây bằng Ciment, đá và gạch. Lợp ngói tây. Trông ra bể và miền chung quanh đầy tiện nhất. Có đường đi riêng. Có 2.300 thước ngoại giá lại còn một miếng đất 250 thước vuông để làm chỗ để auto. Người muốn mua giá dẫn cũng được.

Giá 4.000 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.925

Muốn bán một cái nhà có vườn rộng một nghìn một chăm thước vuông 1.100(m²) ở phố Quan-thánh, số nhà 59, Hanoi.

Ai có muốn mua thì xin hỏi tại 43, phố hàng Giấy. 5.964

NHÀ MUỐN BÁN

Muốn bán một cái nhà hai tầng mới làm, N° 5, Boulevard Henri Rivière prolongé (Cité Nouvel N° 109) ở Hanoi, sau nhà thờ Hàm-long. Ai muốn hỏi gì xin lại số 58, phố hàng Trống, Hanoi. 5.982

Xe ô-tô
(Automobiles)

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán : Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. Đèn secours mạ kền thật sáng. Người muốn mua giá dẫn cũng được. Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Bán ô-tô « Salmson » 10 mã-lực, kiểu xe thượng-hạng. Còn mới. Thiệt là một dịp tốt. Hỏi tại nhà báo. 5.942

VÌ ĐI XA MÀ BÁN

Xe ô-tô Peugeot 10 mã-lực còn tốt ấm, sơn và các đồ phụ mới nguyên. 1.600 đồng vì muốn bán vội nên cũng có thể bớt được ít nhiều.

Hỏi tại 110, Rue Jules Ferry, Hanoi. 5.946

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Vì đi xa muốn bán cái xe đạp hiệu « Peugeot » hỏi tại bản-quán, sáng 7 giờ đến 11 giờ ; chiều 2 giờ đến 6 giờ. 5.941

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.760

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đáng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.797

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.899

Muốn mua :
(On achète :)

Muốn mua tu gương đựng quần-áo tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Lạc con
(Mise nèy đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Tên tôi Đinh-xuân-Phùng, nghề nấu-bếp ở làng Vân-hồ, hộ, bát, Hà-nội, hồi tám giờ sáng ngày 17 tôi có mất một đứa con gái lên bốn tuổi, người nó trắng mà sương-sương người, trên đầu nó có một cái sẹo. hai tay nó đau cả, hai tai nó đeo một đôi khuyên hai đồng vàng và hai cái khánh và một cái sích bạc ở cổ.

Tôi có nuôi con ở nó ấm đi mất không biết nó lạc hay là nó đi mất, xin các ông các bà nào biết nó ở đâu cho tôi biết tôi xin tạ ơn mười đồng bạc. Đưa nó đến nhà cho tôi, tôi xin tạ ơn hai chục.

5.978 Đinh-xuân-Phùng.

Lặt vặt
(Divers)

BƯU-ĐIỆN TAN-LỆ

Ai cũng nên có một quyển.

Giá bán : 0 $ 60

Hỏi tại M. Lương. guichet P.T.T. Hanoi. 5.977

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

MUỐN BÁN :

3 collimateurs ; 1 grand niveau d'eau, 2 boussoles d'arpenteur ; 1 mire.

Hỏi ông GRENÉS, ở số nhà 3, phố Jauréguiberry, Hanoi. 5.930

MUỐN BÁN :

Một cái máy làm gạch mới ở Pháp sang, hiện còn để tại kho chưa dùng đến, kiểu tối-tân, có đủ các khuôn làm được gạch xây, gạch lát, gạch ống -- Cho máy quay bằng tay thì mỗi giờ làm được 300 viên, chạy bằng mô-tơ thì mỗi giờ làm được 600 viên.

Vốn mua 2.900 $.
Nay bán tiền ngay 1.700 $.
Hỏi tại số 7bis, Đường Félix Faure. 5.980

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được hảo tâm rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các tiệm qui ông nào mua thì gửi tiền cho : ô-tờ-ông có tiền rồi sau giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ 1er hoặc mồng mốt tháng tây trở đi cho gọn

---

86 6

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bồ đề-tổ sư nói :

— Vì nói đạo cao tuyệt - đỉnh này, cướp hết quyền tạo-hóa của trời đất, cho nên sau khi tu - luyện được rồi, quỉ tiên cũng phải ghét ghen. Dẫu được hưởng thọ, nhưng độ trong năm trăm năm nữa, trời giáng *Lôi-tai* giáng hại. Ế đó tu mà tránh khỏi tiếng thôi, nếu không tránh khỏi, tất phải tuyệt mệnh. Cách năm trăm năm nữa, trời lại giáng *Hỏa tai* giáng hại. Cái lửa này là lửa trời, chứ không phải lửa thường, tên gọi *Âm hỏa*. Tự-nhiên sụt xuống một ai huyệt lớn, đốt tận tim đế, ngũ tạng tứ chi đều cháy ra tro. Cái công tu luyện khổ-hạnh trong nghìn năm, cũng thành hư-không. Lại năm trăm năm nữa, trời giáng *Phong - tai* giáng hại. Cái gió này không phải gió thường như « hòa-phong, thuận-phong, kim-phong, nhiệt-phong đâu, tên nó gọi là *Bi-phong*. Nó thổi từ trên thập phương đến đầu vào trên lục-phủ, qua đan-điền, xuyên qua khiếu, tự nhiên nó làm nát xương tan, thân-thể chẳng còn đâu nữa. Vậy phải tu làm sao mà tránh cho khỏi mới được.

Tôn-ngộ-không nghe nói, rằng mình phá sự, vội-vàng cúi đầu sụp lạy mà rằng :

Trăm lạy sư phụ ! nghìn lạy sư-phụ ! xin sư-phụ mở lượng từ - bi, truyền bảo cho đệ-tử cái phép tránh khỏi hạn *Tam-tai* ấy thì không bao giờ đệ tử dám quên ơn vậy.

Bồ đề-tổ sư nói :

— Bởi ấy cũng không khó gì có một phép t. con *Thiên-cương*, ba mươi sáu lần biến-hóa, và một phép theo số *Địa-sát*, bảy mươi hai lần biến-hóa. con muốn học phép nào ?

Tôn-ngộ không nói :

Phép nào nhiều hơn thì con học, vậy con xin học phép *Địa-sát* biến-hóa.

Bồ-đề tổ-sư nói :

— Nếu vậy thì con lại gần trước mặt ta đây, ta sẽ truyền bảo bí quyết cho con.

Bồ đề tổ-sư nói xong, liền ghé tai bảo nhỏ mấy câu, không biết là truyền những phép gì. *Tôn-ngộ-không* khi ấy thông tỉ thường, nghe đâu đấu hiểu đấu đấy. Bấy giờ ở lại truyền bảo, ở một mình làm - năm, đêm ngày tu-luyện, đem bảy mươi hai phép biến-hóa, đều học được cả.

Một hôm, *Bồ-đề tổ sư* sắng sáo đề đệ ra trước cửa *Tam tinh động* ngắm xem phong cảnh. *Bồ đề tổ sư* mạnh lại hỏi *Tôn-ngộ không* rằng :

— *Tôn-ngộ-không* kia ! con học đã thành chưa ?

Tôn-ngộ không nói :

Nhờ ơn sư-phụ truyền bảo, đệ-tử tu luyện bấy lâu, nay đã hay cao được rồi.

Bồ đề-tổ sư nói :

Con tử bay cho ta coi.

Tôn-ngộ-không bèn phép dán mình một cái, chừng chân mày hơi cao lên, sánh mặt đất đã năm sáu trượng, đi ở trên mây. Đệ ấn tàn bèn cơm, đi được ba dặm đường, lại quay về chỗ cũ, tụt xuống mặt đất, chắp tay chạy đến đứng trước mặt *Bồ-đề tổ sư* mà rằng rằng :

- Dám hỏi sư-phụ ! có phải thế này là *Đằng-vân đó* không ?

Bồ-đề-tổ-sư cười mà bảo rằng :

- Như thế không phải *Đằng - vân*, chỉ gọi là *Ba-vân đó* mà thôi. Cổ nhân có câu rằng : « *Thần tiên sớm chơi Bắc-hải, tối về Thương-ngô* » Phàm những bậc *Đằng-vân* được, sớm ngày khoảng chừng mười vạn tám nghìn dặm. *Tây bắt* và *Nam-hải*, rồi lại trở về *Thương-ngô*. *Thương-ngô* tức là *Bắc-hải* vậy. Một ngày chơi khắp bốn bể, mới gọi là *Đằng vân* được chứ.

Tôn-ngộ không nói :

-- Nếu vậy thì lại khó lắm, khó lắm !

Bồ đề tổ sư nói :

-- Trên đời không việc khó, chỉ sợ người hữu-tâm.

Tôn - ngộ - không nghe nói, lại cúi đầu sụp lạy mà rằng :

— Dám hỏi sư - phụ ! Người đi làm phép tại làm phép cho trọn, xin người mở lượng từ-bi, đem cái phép *Đằng vân* ấy mà truyền bảo cho đệ-tử.

Bồ-đề-tổ-sư nói :

—Phàm các tiên *Đằng-vân* đều có chân bước lớn, mà con thì không như thế. Vân rồi, ta trông thấy con chân bui nhân mà nhảy, vậy ta lại theo cái hình - dạng con mà truyền cho con cái phép *Cân-đẩu-vân* nhé !

Tôn-ngộ không lại sụp lạy xin học. *Bồ đề-tổ-sư* truyền dạy bí-quyết cho mà rằng :

— Con cứ niệm câu chân-ngôn ấy, rồi nằm tay dán mình một cái, bước lên trên mây thì trong một cái - đầu có thể đi được mười vạn tám nghìn dặm.

Khi trời gần tối, các đồ - đệ ai nấy đều về động-phủ. Đêm hôm ấy, *Tôn-ngộ không* chuyên-cần tụ-tinh mà tu-luyện - tập cái phép cân-đẩu-vân ấy. Từ đó thân - thể khoan - khoái nhẹ-nhàng, bay lượn như không.

Một hôm, các đồ-đệ họp nhau giảng đạo ở dưới gốc cây tùng. Các đồ - đệ bảo *Tôn ngộ-không* rằng :

— Anh thật có duyên với đạo quá, chỉ ẳng hay tu từ kiếp nào. Hôm trước sư-phụ truyền bảo cho anh cái phép biến-hóa, anh đã hiểu được pháp-thuật ấy chưa ?

Tôn ngộ không cười khe khẽ mà bảo rằng :

— Chẳng nói giấu gì các sư-huynh. Một là ở ơn sư-phụ truyền bảo; hai là tôi ngày đêm gia công tu - luyện, vậy nên mấy phép ấy tôi đã hiểu được cả rồi.

Các đồ-đệ nói :

— Anh *Tôn-ngộ không* ơi ! Nay nhân được buổi thư-nhàn, anh thử để cho chúng tôi coi nào.

Tôn-ngộ-không nghe nói, hớn - hở nhảy-nhót mà rằng :

— Vậy xin các sư-huynh ra trước để-mục cho, nay định bảo tôi biến làm cái gì ?

Các đồ-đệ nói :

— Anh thử biến làm cây tùng.

Tôn - ngộ - không tay bắt quyết, miệng đọc chú, rùng mình một cái, bỗng biến thành ra cây tùng, lá xanh rợp đất, cành cao ngất trời, cũ - thụ thiên-nhiên, chẳng còn ai nhận được là hầu-chân của loài khỉ nữa.

Các đồ-đệ thấy vậy, liền ồ - ầy cười ha-hả, thành ra kinh - động đến tai *Bồ-đề tổ-sư*. *Bồ đề - tổ - sư* vội-vàng chống gậy lần-thần ra xem, rồi hỏi rằng :

— Cái gì mà làm huyên - náo rầm lên như thế ?

Các đồ-đệ ngẩng đầu trông thấy *Bồ-đề tổ-sư* đến, liền quay đầu trở lại. *Tôn - ngộ - không* cũng hiện-xuất nguyên-hình, rồi nói với *Bồ-đề-tổ-sư* rằng :

— Trăm lạy sư - phụ ! Chúng con họp-họp cùng nhau giảng đạo, chứ có dám làm gì huyên-náo đâu.

Bồ đề tổ sư nổi giận mà mắng rằng :

— Các ngươi ngu - hèn rầm-rĩ, chẳng cần tỉ gì là về ăn - bánh. Người tu-hành nếu như một câu rằng « *Mồm miệng tan thân khí, động lưỡi sinh thị-phi* » sao các ngươi lại cười đùa nô đỡa như thế !

Các đồ-đệ nói :

— Chúng đâm nào biết giấu gì sư-phụ ! Vừa rồi *Tôn - ngộ - không* hóa phép, không sao hóa hết hóa làm cây tùng thì quả nhiên thành một cây tùng thật, bởi vậy ai nấy đều vỗ tay mà khen-ngợi, không ngờ kinh-động đến tai sư-phụ. Dám xin sư-phụ tha-tội tội lỗi cho.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
MẠ VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt có kim
có chữ lạ-quang
BẢO-HÀNH 3 NĂM
Giá..... 11$50
Bán tại hiệu:
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương
Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Sắp sửa diễn
KIM VÂN-KIỀU
(Hồi thứ III)
Hát chèo cải-lương
của ông Nguyễn-ngọc-Chân soạn

Thu nửa tiền
Tối thứ ba 21 Décembre
NỮ-TRINH-THÁM
Một cô thiếu-nữ có tài do-thám được lắm chuyện ở trong gia-đình rất là buồn cười.
Tối thứ tư 22 Décembre
CỬU-THIÊN-HUYỀN-NỮ
Một vị Thánh-bà tối anh-linh quyền cai quản tất cả đàn-bà ở thế-gian.
Có múa bài bông hát chèo.
Tối thứ năm 23 Décembre
Hát tuồng và hát chèo cải-lương theo lối Nam-kỳ.
Có mấy tay Tài-tử diễn giúp.
Diễn tích
LƯU-HOÀI-NGỌC
MÊ TÌNH PHỤ VỢ
Lối hài kịch
Cảnh-ngộ một gia-đình xảy ra tại Hà-thành ngoài 20 năm về trước. Xin xem Cáo-bạch.

Tại hiệu CHARMEUSE
PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

CÓ BÁN:
KẸO TỐT NHẤT HẠNG
VÀ GIÁ THẬT HẠ
3064

GRAND ARRIVAGE!!!
Lits Hongkong (piliers carrés) en cuivre doré et tous accessoires pour literie.
Glaces biseautées et unies toutes dimensions et formes pour ameublement -- Grand choix de Baguettes Dorées pour encadrement et tenture.
TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7 Rue du Chanvre Hanoi -- Tél. n° 250.

THẦN DỊP BẠC CAO
Không dầu c hàng rẻ bằng
Hiện tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những miếng băng sau này: Giấy gói thứ để bán báo, công-ta các thứ Báo gọi Bọc Xanh, Bọc Tím, báo cô, báo mới, Bức có cả. Hiện tôi lại có bán các thứ: Nước Hoa, Sáp Thơm và Bút Máy, hiệu «TEOAC». Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, các nhà tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. Bé giá bây giờ vội mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ba lợi $3.25. vậy bởi giá được bao nhiêu tôi xin biên các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, những tin mua ngay, kẻo cái dịp này chỉnh là cái buổi mà những mặt hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.
Đề: 50 cũ 90, Rue des Pavillons Noirs
Hanoi (cũ 90 Phố Hàng Mã Mây Hanoi

SÁN-NHIÊN-ĐAN
Vốn bản-hội 8800 $00 đình hàng lên 12000 $00. Gọi thêm 125 cổ-phần, mỗi cổ-phần 25 $ 00, đóng làm ba kỳ. Ngài nào mua cổ-phần xin hỏi tại rạp hát.

Mấy tối hát đặc-biệt:
Đến tối thứ sáu 24 Décembre 1926 sẽ diễn luôn ba tích hát đặc biệt.
Hiện nay các phường chèo cổ, cải-lương và tuồng đã luyện tập xong.
Tôi ấy kính mời các quí-khách đến xem đông để cho bổ công bạn hát luyện tập.
Giá vẫn thu như cũ.

Tối thứ ba 21 Décembre 1926
diễn tích
KIM THẠCH KỲ DUYÊN
Tích này có vai đào thảm, khi cha mắc nạn phải bán mình, than văn nhiều câu ai-oán và có vai đào lẳng, nhiều câu khôi hài rất buồn cười.
Tối thứ tư 22 Décembre 1926
Diễn tích
SÙNG SƠN THÁNH MẪU
Khi bà giáng trần ngao du trèo cọt nhiều chỗ nực cười, khi bà gặp quan trọng đối đáp nhiều câu rất thâm tình.
Sau cùng có cảnh đều thờ rất nguy nga, thiên hạ sùng bái, có nhiều giọng châu văn vui lắm.
3006

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG
Tôi tôi là Nguyễn-thị-Nga, buôn bán ở phố hàng Đào số nhà 22 có lời bá cáo để các ông các bà biết cho rằng chồng tôi tên là Bùi-thuy-Đông hay chơi bời cờ bạc, vậy từ rày trở đi xin các ông các bà đừng cho vay mượn gì cả, tôi không nhận giả nhân, nợ ấy.
Ngày 16 Décembre 1926
Nguyễn-thị-Nga

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Bệnh đi rồi, xương đe dầy, ăn đã dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.
Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:
Elixir Tridigestil
có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.
Giá mỗi chai: 1$40
Có bán tại: Nhà Bà chuông, Hanoi

TÔ-HỒNG-ANH
HIỆU MAY QUẦN ÁO TÂY
ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, SỐ 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)
Các ngài muốn mặc quần áo tây rất lịch sự trong mùa rét này xin mời quá bộ đến hiệu TÔ-HỒNG-ANH chọn các mẫu dạ và laine đủ cả các mùi. Hễ các ngài đã may thử một bộ là tất phải may mãi.

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.
Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi
Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.
Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.
Các ngài có cần nỗi điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

CHAPA
Vì không được phỉ nghiện mà giết chết người vợ cả mang. — Ngày 12 décembre vừa rồi, hai vợ chồng nhà kia ở Nam-mật (Lao-kay) có bảy tên là Vang-k'mi-Chiu, 33 tuổi, nguyên thuốc phiện, vợ tên là Tan-iu-May, nhân cùng đi ăn cưới con trai một nhà ở Nam-mật S'n-Tan, cần 5 g ở chiều, chén xong, vợ bảo chồng sắp sửa xin cáo thoái nhà đi ra về kẻo tối. Chồng bảo vợ hãy khoan để hắn làm mấy phát thuốc phiện đã. Vợ thấy chồng đến nhà người ta có việc, lại còn sát xách lôi thôi, liền bảo chồng: « Thế thì đi tôi về trước vậy. » Nói rồi, vợ xin lối ra về.
Chồng tức quá, một lát cũng phải về theo vợ, đi được độ 2 km thì theo kịp, liền sinh sự khà khịa với vợ, rồi rất ngay cái dọc lẫn vụt luôn cho vợ mấy cái, vợ liền ngã quay ra rồi chết. Tội nghiệp! người đàn bà này lại đương có mang được 8 tháng! Thế là chỉ vì anh chồng không được phỉ sơn nghiện mà đang tay một lúc giết cả vợ lẫn con. Thảm thương thay!
Tên giết người ấy, sau khi giết vợ và con xong, thì lại ung dung về nhà. Nhưng người lý trưởng ở Chapa bắt ngay được. Khi lý nó lại lấy con dao nứa của vào cổ toan tự tử, vết thương rất nặng. Hiện nay đã giải tên lý vào tòa án, nhưng còn nhờ tòa ấy khỏi vết thương đã rồi mới đem ra hỏi.

VIỆC TRUNG-KỲ
HUẾ
Chực bắt Trại-hoa công chúa! — Tối hôm vừa rồi, vào khoảng 9 giờ, tại rạp hát đang diễn vai Trại-hoa công chúa, đang có than văn, bỗng dân có một kẻ nhà cũng là người đi xem hát tự nhiên bước ra giữa sân khấu rồi cứ ba bốn bước ra giữa sân khấu rồi cứ ba bốn người con gái đàn bà nữa lên theo đến giữa sân khấu nắm lấy công chúa mà không cho hát, bảo rằng: người ấy vốn đã làm gián điệp ở hát với rạp tôi, nay chưa mãn hạn mà đã đi mượn tiền đi hát nơi khác, vậy nên quyết bắt về. Nói xong thì tám lấy công chúa và sai những người thủy tùng nắm lấy.
Lúc bấy giờ trống nhạc đều bãi, nàng Trại-hoa công chúa lúc nãy đã hóa ra một á trần xấu cùng với các á kia lôi kéo nhau xỉ vả nhau ở trên sân khấu, cùng nhau dẫn một tên tuồng khác nữa. Tức thời có ba bốn người thì Âu trang, người thì Nam trang, cùng với vài người lính tập ra giữa sân khấu lấy lời loạt phép thị phi ra ngăn trở và phân đoán, song tên tuồng lý vẫn diễn một cách rất tự do. Thấy vậy các người kia và các người lính cũng dẫn luôn một tên tuồng giao chiến, toàn dùng võ lực mà đối đãi với các á kia một cách rất tàn nhẫn. Các á kia không định nổi phải chịu thua và để cho người ta lôi ra cửa, trong rạp lại xây chầu mà hát lại. Tưởng các á kia chịu thôi, nghe đâu lại đứng ngoài cửa cùng xo miệng mà hát vào, may nhờ có trống chiến đánh trống lấp có thì, nên tên tuồng trong mới được yên hàn vô sự. Nực cười thay!
Cứu trẻ con chết đuối! — Tại hồ bên cầu nhà máy điện trưa ngày 15 décembre có một đứa trẻ con đến đó chơi nghịch lăn cổ xuống sông, vừa khi một ông nọ đi xe đạp qua đó nhảy xuống cứu lên, thằng bé được bảo toàn tính mạng. May thay!
Cọp ra mắt Thiên-thai. — Miền Thiên-thai ở tại phía đông dãn Nam-giao cách Kinh-thành chừng 4, 5 kilomètres, miền ấy lâu nay không hề có cọp ra mà nay bỗng có một con cọp rất to ra đó đến các nơi tại ấy bắt bò mà ăn, song chuồng bò rào kín quá không vào được, đứng ngoài rào nằm tăng hò mà kéo con bò tuông nhảy, thì chú trại biết được đánh cồn mõ la lên, cọp bỏ bò chạy xa. Con bò ấy bị thương nặng không thể nuôi được nữa phải làm thịt. Đến đêm sau cọp lại trở lui bắt bò nữa, song người ta giữ kỹ thì nó lại đi hắt heo.
Miền ấy lâu nay không có cọp mà nay lại có, thật cũng một chuyện lạ. Nhưng con cọp đã ra đồng nội thì ta thường gọi cọp bị trời đày, chẳng rồi thế nào cũng bị chúng giết.

Việc kiểu lương đạo, lộ ở Trung-kỳ trong năm 1927. — (Tiếp theo).
VIII. — Tỉnh Quảng-ngãi.
1° Con đường số 124 từ Thủ-xá đến Quảng-ngãi 1.000 đồng.
2° Con đường số 125 12.000 đồng.
3° Con đường số 126 2.000 đồng.
4 Con đường số 128 từ Mộ-đức đến Bato 10.000 đồng.
5° Con đường số 129 1.000 đồng.
6° Con đường số 131 3.000 đồng.
7° Con đường số 134 từ An-tân đến Ba-gia 500 đồng.
8 Con đường số 135 500 đồng.
9° Con đường số 137 500 đồng.
10° Con đường số 138 từ [illegible] đến Quảng-ngãi 2.000 đồng.
11° Con đường số 143 từ Minh-long đến Bato 500 đồng.
IX. — Tỉnh Qui-nhơn.
1° Con đường số 147 3.000 đồng.
2 Con đường số 148 600 đồng.
3° Con đường số 149 từ An-iêu đến Đông-sơn 6.000
X. — Tỉnh Kontum.
1° Con đường số 188 từ An-khê đến Cheo-Reo 500 đồng.
2° Con đường số 190 từ Plei-ku đến Bê-kham 1.000 đồng.
3 Con đường từ Plei-ku đến Srê-Pak 150 đồng.
XI. — Tỉnh Sông cầu.
Con đường từ Cung-sơn đến Cheo-Reo 15.000 đồng.
XII. — Tỉnh Nha-trang.
1° Con đường số 157 từ Ninh-hòa đến Drack 11.000 đồng
2° Con đường số 159 từ Khánh-hòa đến Cầm-sơn 5.700 đồng.
3° Con đường số 161 từ Nha-trang đến Cửa-đá 1.600 đồng.
4° Con đường số 462 từ Khánh-hòa đến Lương-sơn 1.000 đồng.
5° Con đường số 163 từ Nha-trang đến Cửa-Le 500 đồng
6° Con đường số 164 từ Chutt đến Bình-thanh 500 đồng.
7° Con đường số 165 từ Hòa-Âu đến Tuy-riêu 450 đồng 4 bào.
8° Con đường từ Qui-nhơn đến Cung sơn và Khánh-hòa 500 đồng
9 Con đường từ Tân-khê đến Nha-chai 500 đồng.
XIII. — Tỉnh Phan-rang.
Con đường từ Ninh-chu đến Phương cựu 4.750 đồng.
XIV. — Tỉnh Phan-thiết
1° Con đường số 173 từ Phan-thiết đến Phu long 6.000 đồng.
2° Con đường số 180 4.000 đồng
3. Con đường số 182 từ Pan-lam đến Mường-mán 2.002 đồng
4° Con đường số 184 từ Sông-phan đến Lang gi 2,20. đồng
XV. — Tỉnh Baumélhuot.
Con đường số 157 từ M. Drack đến Suối-trinh 3.000 đồng.
XVI — Tỉnh Haut-Donnai
1° Con đường số 195 từ Dran đến Dalat 30.000 đồng
2° Con đường số 194 từ Dankim đến Banmélhuot 10.500 đồng.

VINH
Vu lí ấy của ai. — Chuyện xe lửa ở Hanoi vô hồ: 3 giờ 25 ngày 14 décembre vừa rồi, người ta thấy một cái va-li, không biết là của người nào bỏ quên ở toa hạng tư. Khi mở ví-li ấy ra thì thấy có một cái xác đứa con trai chừng 2 tuổi để trong ấy. Khám minh đứa bé không thấy thương tích gì cả, vậy đã đem mai táng.

QUẢNG BÌNH
Lại cái nạn xe-lửa. — Vào hồi 12 giờ ngày mồng mười tháng mười một ta, một chuyến xe lửa tối-hàng từ ga Long-đại đến ga Trần thiệp; làng Trần-thiệp là Lê-gisi, cũng lên xe đề về làng, khi đến ga Trần-thiệp, xe hãm chưa hết máy, tháng ta đã vội bước xuống, nên vô ý bị xe nghiền đôi ra; xem thật là ghê gớm.
Phòng ngừa. — Mới chiều thuyền buôn ở chân Tùng-bái, (Quảng-nam) thuyền chủ là Ng-Viên, đến buôn-bán ở Đồng-hới; sớm ngày tám tháng mười một ta, thuyền ra cửa Nhật-lệ, bị một cơn giông to rất dữ dội, thuyền thì chìm, đồ-đoàn thì trôi mất hết.
Vừa thuyền chủ và thấy thủ cả thảy là bảy người chỉ sống sót được bốn người, còn ba người nữa thiệt mạng. Hiện nay mới tìm được một cái tử-thi, còn hai tử-thi nữa thì trôi nổi đâu chưa tìm được.

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urosformine
Giá 1$80 một hộp

Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt
Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.
Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ lại các chứng đau mắt thường mà sinh ra. nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.
Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.
Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có sưng mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.
Bản hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trẻ kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.
COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
có bằng bảo-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, tốt-nghiệp
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Hoa Đào Trước gio
(NAM-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)
(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)
Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$ 65
Cước phí 0$ 20. Mua buôn trừ 15 phần.
Thư và Mandat xin gửi cho:
M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.
5.566

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:
«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU
GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển. 0$50
— — 2, — . 0.45
— — 3-4, — . 0.85
— — 5-6, — . 0.45
— — 7-8, — . 0.65
Phần thứ hai, quyển thứ 1, — . 0.45
— — 2 3, — . 0.50
— — 4, — . 0.20
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. 0.10
cả 7 quyển gói làm một. 0.70
(Quyển thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng nhập một.
— năm — sáu —
— bảy — tám —
— hai — ba, phần thứ hai —

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền: 1$30
Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền: 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Trouchet PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG


Theo kinh-nghiệm in ra đây, chẳng khác gì mấy thứ thuốc bổ những kinh-ta, làm trở-ngại cho sự-nghiệp của những người có trí không thì không ai có thể tin được!
Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra; nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và ái-lao ban khen.
Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.
Rượu này đã kê-cứu theo thầy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, tại bề những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.
Bào-chế MONTÉS
54, Phố Trần-tiễn, số
HANOI.



Người này thì dùng một thứ thuốc nhằm rửa răng. Hơi thở nặng, và đầy những vi-trùng.

Thuốc DENTOL chế theo mọi việc khảo-nghiệm của ông Pasteur. Trừ vi-trùng trong miệng. Ngăn và trừ bệnh sún, bệnh đau lợi và đau họng. Dùng mấy bữa, là thấy răng trắng, mất hẳn xỉn.

Trong miệng có hơi mát dễ chịu và lâu bền. Cái công-hiệu trừ trùng ít ra được 24 giờ.

Người này thì dùng thuốc **DENTOL** Hơi thở thơm như hoa hồng

Lấy nguyên-chất bôi vào bông mà dùng, thì trừ ngay được bệnh đau răng.

Các hiệu bán nước hoa, và bào-chế đều có bán.

Bán buôn tại : Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80



LAO NHỌC, BỆT TRÍ, BỨT RỨT CỰC LÒNG.
NHỌC XÁC, BUỒN THẢM,
ĂN NGỦ KHÔNG ĐẶNG.

NHỮNG NGƯỜI ĐAU MÁU MÒN MỎI YẾU MỆT

HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC LIỆT MỎI GÂN CỐT

Tại phong thổ lạ, mệt yếu bịnh oạn, khi lo làm quá độ, ăn chơi quá độ mệt mỏi sanh đau. Ngủ-nghê không ngon giấc. Trí thức mòn hao, mất chí phế bỏ công việc. Mình mất tin lấy mình, ấy là tại mình yếu nhiệc bịnh oạn.

L'ÉLIXIR ZIDAL

là thuốc uống thấm bổ sức lại, tuồn như có điền khí chạy vào mình chuyển động cả thân, dâu đó hòa lạc, trở mạnh giỏi, sức lực có lại như lúc xuân xanh.

— Có nhiều lời bịnh nhơn và lương-y chứng chắc vậy. —

Mỗi ve giá : **11 fr. 50**

Có sách nhỏ chỉ biểu dủ đều, gởi thơ hỏi hàng.

Spécialités Nevrologiques du Docteur Sallet, 11, Boulevard de Strasbourg, PARIS

THUỐC CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC

Đối các ngài nào đa dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đều tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

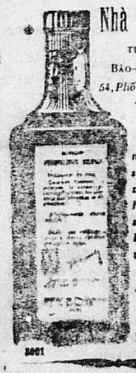
Thuốc bột Saint André

lại trừ các bệnh như là : đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, sán vân...

Giá bán : **0$85 một lọ**

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE
9, Rue Paul Bert, Hanoi



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mẩn khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm hay vì kém huyết sinh ra rào phiền, làm cho hay hờn dỗi.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÔ 1$40

Nhà Bán-đồ « TĂM-TĂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ 10m giờ sáng.



Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khổ chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI

MANE-KHUNE

FABRICATION CHAUSSETTES, BAS ET TRICOT EN FIL ET COTON DE TOUS GENRES
VENTE EN GROS ET DÉTAIL

N° 69, Rue Chinoise, N° 69
HAIPHONG (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 409

Bản-hiệu dệt bít-tất dài ngắn và áo tricot bằng chỉ fil và các bít-tất lớn nhỏ cũng có, xin các quí-khách quá bộ đến mua thì tôi lấy làm ân-hạnh vô cùng.

Đại-lý : WA-TCHONG
118, Rue des Voiles, Hanoi
TÉLÉPHONE N° 531

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, là thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giấy nói số 59

TÊN ĐỀN ĐỒ MÀ HỒI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre : 2$40*
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1,25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1,25*
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai : 1,25*

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai : 0,80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gởi hàng phần người mua phải chịu

Uống Rượu CHAMPAGNE PHẢI UỐNG THỨ

Pommery & Greno

mới là sành-rượu và lịch-sự

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Quinhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Vỏ đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về dáng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

CÁC ĐỒ MÃNG TET

TẠI GIAN HÀNG ĐỒ VÀNG BẠC

Carafon nửa pha lê hình tròn, cổ mạ bạc, có nút.	1$50
Carafon nửa pha lê hình giải, cổ lớn mạ bạc	1$75
Coupe có chân cao, mạ bạc, viền đỏ, ở trong bằng pha lê	3$75
Coupe có chân, đồng mạ bạc, ở trong bằng pha lê.	3$25
Đồ uông nước chè, uống cà phê, bằng kim khí mạ bạc, một ấm cà-phê, 8 cái chén, có quai giữ nóng, khay chữ nhật.	45$00
Đồ uống rượu, 6 cái cốc, kim khí mạ bạc, khay mạ bạc, khay bù dục, thành khay kiểu lạ	1$80
Timbale kim khí mạ bạc, có trạm.	2$25

CẢ NĂM CÓ MỘT LẦN

Kỳ Hội-chợ năm nay bản hiệu cũng có dự cuộc.

Bản-hiệu có đủ các thứ *DA* để làm *GIẦY, VA-LÍT, MALLETTES, HÒM DA, YÊN NGỰA* cùng *CÁC THỨ HÀNG* bằng da khác nữa.

Xin các quý khách quá bộ tới xem mới rõ cho là nghệ của bản-hiệu chuyên-chế

Bản-hiệu xin tính *GIÁ ĐẶC BIỆT* để thỉnh các quý-khách chiếu-cố được lâu giải cho hai chữ công-nghệ của bản-hiệu thêm thịnh-đạt thì bản-hiệu rất cảm tạ.

Mua buôn xin tính giá riêng.

GIANG-THỊNH
Hanoi: 1, Rue Jules Ferry. — Nam-định: 97 Rue Carreau.
Foire de Hanoi 1926.
Série I n° 1.

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ giọt . . . . . 0$30

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI



VỚI 1$ QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA cỗ rút sô

Quay 15 quan lên đến rồi về sau đóng lần 10 tháng mỗi tháng 30 quan, theo như luật ngày 13 mayo 1932 thiệt là chắc chắn cho người mua.

Theo đúng số điện tại quí-khách nhận ngay được một số vé được dự ngay cuộc rút số kỳ sau đến khi số mình được trúng thì thôi. Mỗi PHIẾU PANAMA được trúng thì được tiền từ $50,000 cho đến 1.000 quan, hay là vé sau cũng được hoàn lại 60 quan.

Thiệt là một sự đỉ đoán rất chắc chắn và lời nhiều

Có đến 200 triệu quan về số được trúng số

Mỗi kỳ rút số có nhiều người lại nhận được hoàn bổ không số trúng không mất tiền. Mỗi năm có 4 kỳ rút số vào những ngày :

15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cuộc xổ số thì xin gởi ngay 15 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8, Rue Papère, MARSEILLE (France)

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)